Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NĂM THỨ MƯỜI SÁU — SỐ THỨ 3353 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ NĂM 24 MAI 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
Téléphone nº 180

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 1713

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales 1$50 le c/m
Petites annonces classées . . . 0$10 la ligne

Công việc của các nhà trước-thuật ta

Mới đây trong một số báo Nam-kỳ, có người phàn nàn rằng hiện nay sách quốc-ngữ xuất bản tuy cũng đã nhiều, [illegible] thì phần nhiều là sách làm nhảm không có giá-trị gì, cần lấy quyển sách thật có bổ ích cho người đọc về đường đức dục hay về đường trí-dục thì thật là ít. Người ấy tỏ ý trông mong vào người Bắc-kỳ và chắc rằng sau này sẽ có nhiều sách hay xuất hiện, không phụ lòng trông cậy của người ham đọc sách.

Những nhà trước thuật ở xứ Bắc-kỳ nghĩ thế nào? Có lẽ người ta trông mong vào mình, tin cậy vào mình, mà mình cứ làm thinh, không để ý đến cái vấn-đề quan trọng của nghề trước thuật, cam phụ tấm lòng trông mong tin cậy của người ta dư.

Ở xứ Bắc-kỳ ta, tiếng nói đã phân biệt dễ hiểu, giọng văn lại chải chuốt dễ nghe, từ ngày chữ quốc-ngữ thịnh hành, cũng đã nhiều sách quốc-ngữ xuất bản, mà trong những quyển sách xuất bản cũng có quyển văn-chương bóng bẩy, tư-tưởng cao xa, ở các hàng sách bán cũng đã nhiều mà người đọc sách mua cũng đã lắm, người xưa khen quyển sách hay, có câu rằng: « Giá giấy ở Kinh đô đắt lên! » (ý nói nhiều người sao chép, cho nên giá giấy đắt lên), bây giờ hãy tạm mượn câu ấy để tặng những quyển sách quốc-ngữ có giá-trị của ta.

Nhưng mà những sách ấy, gọi là sách hay mà nhiều người đọc thì phải, chớ gọi là sách hay mà có ích cho người đọc thì chưa phải, những sách ấy hoặc là thi văn, hoặc là ca khúc, hoặc là nói chuyện ái tình, hoặc là dịch tấn hài kịch, hoặc là mượn cảnh tuyết nguyệt phong hoa cho thỏa tình ngâm vịnh, hoặc là kể chuyện hoang đường quái đản cho đẹp giọng văn-chương, cũng có người mượn ngòi họa bút để tả cái tính uất ức lao tao của mình, cũng có người mượn cách ngụ ngôn để tỏ cái ý khinh bỉ yếm bạc với đời. Những sách ấy người đọc có vui miệng, người nghe có sướng tai, mà kể về quốc-dân giáo-dục tinh thần, thì thật chưa xứng đáng. Mấy năm trước đây; ở cuộc hội-nghị Vạn-quốc, đã có người xướng nghị xin tìm cách ngăn cấm những sách dâm ô không cho xuất bản; những sách quốc-ngữ xuất bản của ta bây giờ, dễ thường cũng có nhiều quyển phạm vào cái cấm lệnh ấy.

Bây giờ chữ quốc-ngữ đã phổ-thông, trẻ con độ mười một, mười hai tuổi đã đọc được cả; trẻ con lại có tính tò-mò táy-máy, thấy sách gì mới cũng muốn đọc, thấy chuyện gì lạ cũng muốn coi; vả lại, khi ở nhà trường, phải chuyên tâm chí ý vào những bài của thầy cho, cho nên khi ở nhà lại càng thích đọc sách đọc báo cho giải trí, đó thật là cái cơ-quan rất hay cho nhà trước-thuật, để luồn cái tư-tưởng hay và rèn cái tính nết tốt cho trẻ con.

Trẻ con vào trạc tuổi ấy, trí-não hãy còn non, tư-tưởng hãy còn hẹp, mà tâm chí hãy còn chuyên, thấy việc gì lạ cũng muốn bắt chước, biết chuyện gì hay thì lại nhớ lâu. Người xưa có nói: « Dạy từ thủa nhỏ, thì đến già cũng không quên », thế thì những sách quốc-ngữ xuất bản, hay hay dở thật có quan-hệ đến sự tương-lai của bọn thiếu-niên ta.

Người xưa có câu: « Thêm trí khôn cho người ta, không gì bằng sách »; lại có câu: « Mở quyển sách ra là có ích ». Tôi trộm nghĩ rằng sách hay có ích cho người đọc thật to, thì sách dở có hại cho người đọc cũng không phải là nhỏ. Thử lấy con mắt tinh mà xét những sách quốc-ngữ mới xuất bản mà gọi là sách hay vừa kể trên kia, về phần có ích nhiều hay là về phần có hại nhiều? Tuy cũng có được ít quyển nói về xã-hội, nói về phong-tục, nói về khoa học, nói về triết-lý, thì ý nghĩa lại cao xa quá, không vừa với trình-độ của trẻ con. Nói tóm lại, những sách mới cho trẻ con có thể đọc được như lời ước mong của tờ báo Nam-kỳ đã kể ở trên kia, thì những nhà trước-thuật ở Bắc-kỳ ta, còn mắc nợ với đồng bào nhiều lắm.

Nếu ta muốn xứng đáng cái danh tiếng là nhà trước thuật, thì phải lo hết cái trách nhiệm của nhà trước thuật, trước thư lập ngôn, có phải là một việc dễ đâu. Cái tôn chỉ chính đáng và cái mục-đích cao xa của các nhà trước thuật ta bây giờ, là cốt mượn quyển sách hay để làm một vị thuốc đúc hồn bổ não cho bạn thiếu niên. Ta nên chọn trong sách Tây sách Tàu chuyện gì hay mà có bổ ích về đường luân-lý, thì dùng lời giản dị mà dịch ra quốc-văn; hoặc là làm ra tiểu-thuyết, chuyện đặt cho vui vẻ mà lời lẽ lại phân minh, cũng chỉ chuyên nói về đạo-đức. Tiền-đồ của tổ-quốc ta ở bạn thiếu-niên, thì công việc của nhà trước thuật cũng nên chú trọng vào bạn thiếu-niên. Trước khi cầm bút viết quyển sách gì, tưởng nên tự hỏi rằng quyển sách này xuất bản có hại đến đường giáo-dục của bạn thiếu-niên ta không?

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 20 Mai 1928

Nước Pháp

Cái án vận động tự trị ở Alsace

Tòa án đã nghị xong các người làm chứng, Quan chưởng-lý luận tội, chứng minh mọi lẽ rằng việc vận-động tự trị do nước Đức gây nên từ năm 1917, và các hội liên-hiệp vận-động tự-trị có người ngoại-quốc giúp tiền cho, để hầy hoại mọi công cuộc của Pháp, là một việc mưu phá hoại sự trị an trong nước. Sau ông kể cái tội của mỗi người trong việc ấy.

Công việc mở rộng cửa bể Bordeaux

Các báo đăng tin rằng một công ty ở Berlin sẽ làm các công việc mở rộng cửa bể Bordeaux, tốn phí tính đến 4 triệu marks, làm trong hai năm mới xong. Số phí tổn ấy tính vào bồi khoản của Đức phải nộp. Hội-đồng bồi thường đã ưng chuẩn bản hợp-đồng việc ấy.

Nước Đức

Việc bầu cử

Trong cuộc bầu cử ngày chủ nhật mới rồi, trong số 489 vị nghị-viên, đã bầu xong 479 vị.

Đại đa số về tả đảng, và các đảng tán thành cái chánh sách bồi đắp cho chính thể dân chủ và cuộc hòa bình được thắng thế.

Đảng quốc-dân [illegible] kinh-tế cũng thêm được nhiều vị.

Người ta bảo tòa nội-các Marx không thể lưu chức được nữa, vì đảng xã hội dân chủ thắng thế, thì tất một người trong đảng ấy phải giữ chức tể-tướng.

Hoa-kỳ

Cái vấn đề dầu hỏa

Theo như lời tuyên cáo của công ty *Standard Oil* thì số dầu hỏa và các chất về loài dầu hỏa tiêu thụ trong năm nay, tăng lên 5./., và chắc trong năm năm giời nữa vẫn sẽ tăng như thế. Đến năm 1932, số dầu tiêu thụ sẽ tới một nghìn rưởi triệu barils, song số ấy cũng còn ít hơn số dầu xuất-sản.

Cái vấn đề bông

Số bông tiêu thụ ở Hoa-kỳ từ đầu mùa đến cuối tháng avril cộng là 5,350,000 balles.

Số đồ bông dệt bán đi trong tháng avril, tính ra hơn số xuất sản 17,2./.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 18 Mai 1928

Cái phương sách của chính phủ Quốc-dân đối với việc Tế-nam

Chính phủ Quốc-dân ở Nam-kinh đã định cái phương sách đối với việc Tế-nam như sau này:

1. Đối với ngoài trước khi cuộc bảo phạt chưa hoàn thành, thì dù nước Nhật dùng cách nào để khiêu hấn mặc lòng, trừ phi lúc không thể dung được nữa, còn thì quyết giữ cái thái độ nhường nhịn, đối phó một cách cẩn thận.

2. Đối với trong, quyết trong một cái thời kỳ rất ngắn, thúc dục các đạo quân làm cho mau xong cuộc bảo phạt, đối với bọn quân phiệt Trương-tác-Lâm, nhất định không dung thứ, khiến cho trong nước sớm được thống nhất, rồi cả nước sẽ đoàn kết lực lượng lại để đối với ngoài.

Còn đối riêng với việc Tế-nam, thì một là tuyên bố cái chân tướng xảy ra việc ấy thế nào để hoán tỉnh mối dư luận công chính của thế-giới;

Hai là do bộ ngoại giao kể tội kháng nghị một cách nghiêm trọng.

Ba là hết sức bảo hộ sự an toàn của kiều dân ở các nơi.

Bốn là đình chỉ các việc tập hội và du hành, để phòng có xảy ra việc gì, khiến cho người ngoài vin lấy mà sinh chuyện.

Năm là nghiêm phòng những kẻ phản động ở các nơi thừa cơ quấy rối.

Sáu là dung nạp ý kiến của người trong nước và đối với các học hiệu sẽ thi hành việc quân sự giáo dục; để bồi dưỡng vũ lực của dân chúng.

Ngoài ra chính phủ Quốc-dân lại điện cho các yếu nhân ở ngoại quốc, như Ngũ-triều-Khu, Vương-sủng-Huệ, Hồ-hán-Dân, Tôn-Khoa chia nhau đi khắp các nước Âu Mỹ, để tuyên bố cái chân tướng việc Tế-nam cho các nước trên thế giới biết, để cầu lời bình-phẩm công chính của thế giới.

Cuộc bài Nhật của dân chúng Quảng-châu ngày 18 Mai

Các đoàn thể dân chúng ở Quảng-châu tổ chức một cuộc phản Nhật rất to. Định đúng 12 giờ trưa ngày [illegible] thị đều im lặng năm phút đồng hồ. Sau khi nghe tiếng trái phá của sở hải quân ở Quan-âm-sơn, hết thảy các tiệm buôn, các xưởng thợ, các cơ quan đều đoạn tuyệt hết việc giao thông và đình chỉ các việc công tác. Tỏ bày cho dân chúng biết rằng thề chết phản đối chủ nghĩa đế-quốc; hết sức đánh đổ phái Phụng-thiên, thề chết báo thù cho các đồng bào bị chết ở Tế nam, nhất quyết để chế hàng hóa Nhật và tuyệt giao kinh tế với Nhật-bản.

Chính phủ Quốc-dân làm lễ truy điệu Thái-công-Thời

Chính phủ Quốc-dân đã hạ lệnh cho các tỉnh đều phải làm lễ truy-điệu Thái-công-Thời là giao thiệp viên bị quân Nhật giết chết trong ngày 3 Mai ở Tế nam. Khi làm lễ phải im lặng trong ba phút đồng hồ để tỏ lòng thương xót.

Nhật-bản quyết dùng vũ lực để bảo hộ quyền lợi ở Mãn-Mông

Có tin ở Đông-kinh rằng Nhật-bản quyết dùng võ lực để bảo hộ quyền lợi đã chiếm được ở Mãn-châu và Mông-cổ. Vua Nhật đã ưng chuẩn cái nghị xuất binh lần thứ tư, định chiếm lấy Sơn-hải quan, để ngăn ngừa không cho cuộc chiến tranh lan ra đến Đông-tam-tỉnh.

Lại có tin ở Đông-kinh rằng, sau cuộc hội nghị ngày 16 Mai, chính giới và báo giới Nhật-bản đều định rằng khi nào cuộc chiến tranh Trung quốc lan đến Mãn-châu, nước Nhật sẽ dùng võ lực bắt phải thôi.

Lại có tin rằng chính phủ Nhật đã định khi cần ra thì sẽ đem binh ở Triều-tiên đến, hay tuyên ngôn cho liệt cường biết cái tình cảnh quân Nhật ở Trung-hoa.

(Dịch báo Tàu)

Ngày 22 Mai 1928

Tiền tệ ở Thượng-hải

Thượng-hải. — Các nhà ngân hàng Nhật bản mua nhiều bạc để dự phòng việc đem quân đến Mãn-châu, khiến làm cho tiền vàng sẽ sụt giá xuống.

Số bạc ở Thượng-hải trong ngày 20 Mai có 47.370.000 lạng 84.690.000 đồng, và 1,121 thỏi.

A. R. I. P.

HÀI ĐÀM

Làm thế nào khỏi bị mắng?

Độ này, cái phong trào đàn bà cắp tóc ở Hà-thành ta một ngày một thấy bành chướng mãi lên. Nhất là về phái tiểu-thư tân tiến lại càng sính lắm, thậm chí đi ngoài đường phố các cô cũng bàn tới.

Một buổi chiều, có một bọn bốn cô vừa dạo mát quanh hồ bờ hoàn kiếm vừa bàn nhau về vấn-đề cắp tóc, nào tiện việc, nào khỏi mất thì giờ trải chuốt, nào mát mẻ, nào những lúc các cô đóng vai tuồng tam tứ ngũ lục nữ trạch phu thì hết chỗ nắm, nào những khi có giận việc nhà mà muốn tắm mát hồ gươm rũ sạch bụi trần, sửa-nhân cũng hết đường nắm mà lôi vào bờ, kẻo như bây giờ họ cứ hay nắm nhiều lúc nhức cả đầu mà lúc lên bờ trông nó rũ rượi gớm chết. Các cô đang bàn đến đấy thì hay đâu một công tử đi sau liền ngâm mấy câu thơ rằng:

— Ai ngồi ai..... lại ai bới,
Lông lốc bình-vôi đã bán rồi.
Tắm mát hồ gươm không vìn vướng,
Khách qua muốn cứu hết lôi thôi.

Công-tử ngâm vừa hết bốn câu, bị một trận mắng nên thân, nào ai bới, nào ai lông lốc.

— Thưa lệnh-tử ạ.

— Của me chúng tôi, chứ của anh đâu, mà anh thơ với thẩn.

[illegible] rằng: giá mình biết gửi vào chỗ ngựa các cô mà ngâm điệu cải lương theo lối Bắc-kỳ hay Nam-kỳ có lẽ không đến nỗi bị mắng.

C. V.

Tin Nam-kỳ

Cháy to tại Chợ-lớn

Ngày 19 Mai tại nhà máy gạo Nam-thuận-An của ông Nguyễn-triệu-Thông ở đường Bannard phát hỏa to lắm, cháy mất cả máy lẫn nhà máy. Thiệt hại to lắm, chưa rõ là bao nhiêu. Mới biết rằng nhà máy và nhà cửa đó bảo hiểm là 14 vạn đồng. Không thiệt hại chi đến mạng người.

Các tin lạ trong thế-giới

Một cô-dâu chịu bảy nghìn cái hôn trong một lúc

Mới đây ở Phé-lan-nhã có một đám cưới rực kỳ là to. Con giai một vị Do-thái giáo quan ở Sandoz (Phé-lan-nhã) lấy con gái một vị Do-thái giáo quan ở V z z (Tchécoslovaquie). Hai nhà đều là nhà sang trọng danh-giá, cho nên lễ cưới làm long-trọng lắm. Có mời nhiều tân khách hai nước và cả các tân khách các nước Roumanie, nước Hongrie nữa, cả thảy có tới linh bảy ngàn vị.

Cô dâu năm nay xuân xanh mới vừa độ giăng tròn (16 tuổi). Theo tục thường, một đám cưới sang trọng như thế, thì khi làm lễ cưới xong, các tân khách đều phải hôn mừng cô-dâu một cái. Bởi vậy, tất cả bảy nghìn người khách đều xúm lại mà lần lượt mỗi người hôn cô dâu một lần. Cô-dâu cứ đành đứng trơ ra cho bảy nghìn người hôn luôn trong bốn tiếng đồng hồ mới hết! Vất-vả thay!

Hôn xong đến tiệc: Một bữa tiệc hơn bảy nghìn người! Bao nhiêu vị ăn trong nước đều mua về làm tiệc ấy, đến nỗi ngoài đám cưới hàng bao nhiêu dặm đường cũng không còn có sót vị ăn!

Tiệc xong, đến cuộc nhảy đầm: Cả thảy có hai nghìn vị tân-khách cùng nhau nhảy một cuộc vui hết sức.

Đám cưới này cũng là một đám cưới hiếm có ở đời vậy.

Một người đàn bà mới 42 tuổi đã đẻ 25 con

Có một người đàn bà người Tây-ban-nha, năm nay mới 42 tuổi mà hiện đã sinh được 25 con vừa giai vừa gái. Mấy bận đẻ sinh đôi, bốn bận đẻ luôn sinh ba đều mạnh khỏe nuôi được cả, cộng được một đàn 24 con, lại mới đây người đàn bà ấy sinh đứa con thứ 25 nữa. Mà xem chừng người đàn-bà ấy hãy còn đương đẻ hăng!

Ác một điều là nhà ấy vẫn lại là nhà nghèo, chẳng có của chìm của nổi chi cả; sản nghiệp chỉ có mấy mẫu đất giồng hành để sinh nhai; cho nên ai nấy ước ao rằng chính-phủ Tây-ban-nha sẽ trợ-cấp cho nhà đông con ấy, thì chẳng huy-chương nào quí bằng!

VIỆC HANOI

Thời tiết

7 giờ	29 độ
15 giờ	32 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10$00
nhì, —	9 30
ba,	8 30
Thóc hạng nhất,	6 00
Bắp ngô	5 50

Giá bạc: — Kể từ ngày 23 Mai 1928, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 13 f. 25

Thời giá quốc trái: Ngày 23 Mai 1928

3 %	hoàn dần		79 f. 00
3 1/2 %	hoàn dần		91 f. 60
4 %	vĩnh viễn	1917	75 f. 30
4 %	"	1918	74 f. 90
6 %	"	1920	102 f. 40
5 %	hoàn dần	1920	108 f. 60
4 %		1925	106 f. 20
3 %	vĩnh-viễn		81 f. 60
5 %		1915-1916	89 f. 65

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp đến ngày thứ năm 24 Mai ở Haiphong sẽ khởi hành đường Tourane, Qui-nhơn và Saigon hồi 3 giờ đêm chứ không phải 4 giờ như đã định trước.

Tàu *Hanoi* đến ngày thứ năm 24 Mai hồi 15 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong đường Pakhoi, Hoihow và Fort-Bayard.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 6 giờ 16 sáng hôm ấy.

Đến ngày đề-huề. — Độc-giả đã được xem hai bức điện-văn của quan Thống-sứ Robin, một bức gửi cho các quan Công-sứ và một bức gửi cho các quan tỉnh mà bản-quán đã dịch đăng trong số báo ngày hôm qua; Điện-tín quan Thống-sứ gửi cho các quan Công-sứ để hiểu-thị cho các Nam-quan là thường, nhưng điện-tín quan Thống-sứ xứ Bảo-hộ gửi thẳng cho các Nam-quan các tỉnh như thế; thì thật là sự khác thường vậy, tưởng từ xưa đến nay chưa bao giờ có.

Lại một điều khác thường trong thói cai-trị nữa là, hôm sau bữa quan Thống-sứ tới nơi, ngài đến thăm hết các tòa các sở trong phủ Thống-sứ, bắt tay chào hết thảy các viên-chức Annam từ các ông nhất hạng thông-phán cho đến ông đánh máy tập-sự, khiến cho ai nấy lấy làm cảm-kích lắm.

Sự cử-chỉ mới ấy có lẽ là bước thứ nhất vào con đường Pháp-Việt đề-huề vậy.

Tòa án Đại-hình. — Hôm nay và ngày mai tòa án Đại-hình xử việc sau này:

Ngày 16 tháng 4 năm 1927 vào hồi 3 giờ, một bọn gian phi đến 16 đứa ở hạt Thanh-chương thuộc tỉnh Nghệ-an (Trung-kỳ) kéo đến làng Sáp-khune thuộc mường Xam Kong, tỉnh

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

On se rappelle le fiacre qui attendait, en cas. Javert garda le portefeuille de Marius.

Un moment après, la voiture, descendue par la rampe de l'abreuvoir, était sur la berge, Marius était déposé sur la banquette du fond, et Javert s'asseyait près de Jean Valjean sur la banquette de devant.

La portière refermée, le fiacre s'éloigna rapidement, remontant les quais dans la direction de la Bastille.

Ils quittèrent les quais et entrèrent dans les rues Le cocher, silhouette noire sur son siège, fouettait ses chevaux maigres Silence glacial dans le fiacre. Marius, immobile, le torse adossé au coin du fond, la tête abattue sur la poitrine, les bras pendants, les jambes roides, paraissait ne plus atteindre qu'un cercueil; Jean Valjean semblait fait d'ombre, et Javert de pierre· et dans cette voiture pleine de nuit, dont l'intérieur, chaque fois qu'elle passait devant un réverbère, apparaissait lividement blêmi comme par un éclair intermittent, le hasard réunissait et semblait confronter lugubrement les trois immobilités tragiques, le cadavre, le spectre, la statue.

X

Rentrée de l'enfant prodigue de sa vie

A chaque cahot du pavé, une goutte de sang tombait des cheveux de Marius.

Il était nuit close quand le fiacre arriva au numéro 6 de la rue des Filles-du-Calvaire.

Javert mit pied à terre le premier, constata d'un coup d'œil le numéro au-dessus de la porte cochère, et, soulevant le lourd marteau de fer battu, historié à la vieille mode d'un bouc et d'un satyre qui s'affrontaient, frappa un coup violent. Le battant s'entr'ouvrit, et Javert le poussa. Le portier se montra à demi, bâillant, vagement réveillé, une chandelle à la main.

Tout dormait dans la maison. On se couche de bonne heure au Marais; surtout les jours d'émeute. Ce bon vieux quartier, effarouché par la révolution se réfugie dans le sommeil, comme les enfants, lorsqu'ils entendent venir Croquemitaine, cachent bien vite leur tête sous leur couverture.

Cependant Jean Valjean et le cocher tiraient Marius du fiacre Jean Valjean le soutenant sous les aisselles et le cocher sous les jarrets

Tout en portant Marius de la sorte, Jean Valjean glissa sa main sous les vêtements qui étaient largement déchirés, tâta la poitrine et s'assura que le cœur battait encore. Il battait même un peu moins faiblement, comme si le mouvement de la voiture avait déterminé une certaine reprise de la vie.

Javert interpella le portier du ton qui convient au gouvernement en présence du portier d'un factieux.

— Quelqu'un qui s'appelle Gillenormand?

— C'est ici. Qui lui voulez-vous?

— On lui rapporte son fils.

— Son fils? dit le portier avec hébétement.

— Il est mort.

Jean Valjean, qui venait, déguenillé et souillé, derrière Javert et que le portier regardait avec quelque horreur, lui fit signe de la tête que non.

Le portier ne parut comprendre ni le mot de Javert, ni le signe de Jean Valjean.

Javert continua:

— Il est allé à la barricade, et le voilà.

— A la barricade! s'écria le portier.

— Il s'est fait tuer. Allez réveiller le père.

Le portier ne bougeait pas.

— Allez donc! reprit Javert.

Et il ajouta:

— Demain il y aura ici de l'enterrement.

Pour Javert, les incidents habituels de la voie publique étaient classés catégoriquement, ce qui est le commencement de la prévoyance et de la surveillance, et chaque éventualité avait son compartiment; les faits possibles étaient en quelque sorte dans des tiroirs d'où ils sortaient, selon l'occasion, en quantités variables; il y avait, dans la rue, du tapage, de l'émeute, du carnaval, de l'enterrement.

Le portier se borna à réveiller Basque. Basque réveilla Nicolette; Nicolette réveilla la tante Gillenormand. Quand au grand-père, on le laissa dormir pensant qu'il saurait toujours la chose assez tôt.

On monta Marius au premier étage, sans que personne, du reste, s'en aperçut dans les autres parties de la maison, et on le déposa sur un vieux canapé dans l'antichambre de M. Gillenormand; et, tandis que Basque allait chercher un médecin et que Nicolette ouvrait les armoires à linge, Jean Valjean sentit Javert qui lui touchait l'épaule. Il comprit, et redescendit, ayant derrière lui le pas de Javert qui le suivait

Le portier les regarda partir comme il les avait regardés arriver, avec une somnolence épouvantée.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Độc-giả hẳn còn nhớ cái xe ngựa đi theo phòng-bị. Javert giữ lấy cái ví da của Marius.

Được một lát thì cỗ xe đi theo cái đường ngựa đi uống nước mà xuống tận dưới ven sông. Hai người khiêng Marius lên đặt vào chỗ ngồi đàng sau, rồi thì hai người ngồi với nhau ở cái ghế đàng trước.

Xe đóng cửa lại rồi đi ngược lên về nẻo Ba-xĩ-đích.

Đến đó thì xe không đi theo bờ sông nữa, đi vào trong các phố. Tên đánh xe bóng đen lù-lù ở trên chỗ ngồi đàng trước, cầm roi quất đôi ngựa còm. Trong xe lạnh-lùng im-lặng. Không ai nói gì. Marius thì họ đặt ngồi tựa lưng vào sau xe, cái đầu ngả xuống đến ngực, hai tay buông thõng, hai chân ruỗi thẳng, không cựa cạy thí nào, hình như chỉ còn có việc bỏ vào xăng. Jean Valjean thì như một cái bóng đen sì, mà Javert thì như một pho tượng đá. Trong cỗ xe đầy những tối-tăm đó, cứ mỗi khi đi qua cột đèn thì lại thoảng nom thấy cái cảnh trong xe thê-thảm, tự-hồ cuộc tình cờ đã dun dủi cho ba thứ bất-động gặp nhau: cái tử-thi bất-động, con ma đen bất-động, tượng-đá bất-động vậy.

X

Thằng cháu văng-mạng về nhà ông.

Cứ mỗi khi cỗ xe vấp phải gạch lát đường mà lúc-lắc, thì trên tóc Marius lại có một giọt máu chảy ra.

Khi xe đến nhà số 6 con đường *des Filles-du-Calvaire* thì trời đã tối mịt.

Javert xuống trước, đưa mắt nhìn số nhà rồi thì tay nâng cái chày gõ cửa bằng sắt dọt, trạm một con dê húc nhau với một con ma có sừng theo như lề-lối cổ, rồi buông xuống cho nó gõ một cái thật mạnh. Cánh cửa liền hé thì Javert đẩy bẩn ra. Tên canh cổng thò đầu ra, vừa ngáp vừa còn ngái ngủ, tay cầm một cây nến.

Trong nhà ngủ cả. Ở xóm Marais ai nấy thường đi ngủ sớm, nhứt là những khi có nhộn. Thì ra cái xóm rất cũ mà dân rất hiền-lành đó, thấy việc cách-mệnh thì sợ, mà sợ thì đi ngủ lấy giường làm chỗ ẩn như là con-nít nghe tiếng Ba-bị đến nơi vậy, kéo mền trùm đầu cho kín.

Jean Valjean và tên đánh xe khiêng Marius từ trên xe xuống, Jean Valjean thì đỡ chỗ nách, mà tên đánh xe thì nâng hai bắp chân.

Ông vừa nâng Marius vừa có ý luồn tay vào trong ngực cậu xem thì thấy tim vẫn còn thoi-thóp. Có lẽ tim đánh lại mạnh hơn lên một chút vì xe đi lúc-lắc tự-hồ lay cho tỉnh lại đôi chút vậy.

Javert thì hỏi tên canh cổng lấy lời nghiêm-nghị mà hỏi, rõ ra chính-phủ mà đối với tên canh-cổng một nhà có ngụy vậy.

— Đây có ai tên là Gillenormand?

— Chính đây. Ông muốn gì?

— Ta đem con nó về cho nó đây.

Tên canh-cổng ngẩn-ngơ mà rằng:

— Ông ấy có con đâu?

— Con nó chết đây kia.

Jean Valjean vừa rách-rưới vừa dơ-bẩn đi vào theo sau Javert, tên canh-cổng nom thấy mà hãi, ông nghe Javert nói chết thì ông lắc đầu có ý bảo chưa chết.

Tên canh-cổng không hiểu lời nói của Javert mà cũng chẳng hiểu cái lắc đầu của Jean Valjean. Javert lại nói:

— Nó đi ra chiến-lũy đánh nhau, giờ ta đem nó về cho đó.

Tên canh-cổng hỏi:

— Ra chiến-lũy?

— Ừ nó ra chiến-lũy để người ta giết chết nó kia. Mi đi vào đánh thức cha nó dậy.

Tên canh-cổng cứ đứng yên. Javert lại giục:

— Đi vào mau!

Rồi thì lại nói:

— Đến mai thì đây có đám ma.

Đối với Javert thì những việc hàng ngày ngoài đường cái chia ra làm mấy thứ hạng mà thôi, đó cũng là một phép phòng-bị trong việc tuần-giờ, mỗi việc là thuộc về một thứ hạng, một ngăn, một ô đó. Phàm những việc có thể xảy ra được, tự-hồ nó chứa sẵn đâu trong mấy cái ô-rút, tùy-cơ mà nó ra ít hay là ra nhiều. Cứ theo cái phương-pháp đó thì ngoài đường duy có mấy thứ việc xảy ra như sau này: Việc om-xòm, việc tao-loạn, việc rước-sách, việc vui-mừng, việc mai-táng người chết.

Tên canh-cổng chỉ vào đánh thức thằng ở Basque, thằng Basque lại đi đánh thức con Nicolette, rồi con Nicolette lại đi đánh thức bà-trẻ Gillenormand. Còn cụ già Gillenormand thì chúng để yên cho cụ ngủ, tính rằng dẫu bao giờ tin đến tai cụ cũng vẫn là sớm.

Họ khiêng Marius lên tầng lầu thứ nhứt, các chủ ở cùng nhà không ai biết gì hết, họ đem cậu vào mà để nằm lên một cái ghế dài cũ kê ở ngoài buồng khách ngồi chờ. Trong khi thằng Basque đi mời thầy-thuốc và con Nicolette thì đi mở tủ áo ra lấy mụn buộc thuốc thì Jean Valjean thấy Javert sẽ mó vai mình. Ông hiểu bèn đi xuống thang, Javert xuống theo ngay chân.

Tên canh-cổng khi họ đến nhà nhìn họ thế nào thì khi họ ra đi cũng nhìn họ thế ấy, vừa ngái-ngủ vừa hoảng-hốt.

(Còn nữa)

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Ấu khoa
Chẩn đậu môn

(Tiếp theo)

2· Thực nhiệt chứng trị

Phàm thân thể nóng sốt mặt đỏ da khô, phiền táo khát, nhấp ngủ không yên, đêm ngày bần bần, nước giải đỏ mà ít, đó là chứng thực nhiệt, vậy trước khi đậu chửa mọc, và sau khi đậu mới mọc, trị nên dùng bài thăng ma lưu khí ẩm, hoặc bài thập thần giải độc, đậu mọc đã được ba bốn ngày thì dùng bài thái ất bảo hòa thang gia giảm, sang đến ngày thứ tám thứ chín thì nên dùng thang bảo anh bách bổ, nếu đậu biến tử hắc can khô, tất phải dùng thang đoạt mệnh hoặc thang bách tường chư vị, (trừ sau khi tiết tả mà đậu biến tử hắc can khô, thì dùng bài mộc hương dị công tán).

Nhiệt độc ủng át chứng trị.

Phàm thân thể nóng sốt mặt đỏ da khô, suyễn nghịch (thở gấp) trướng mãn (ngực sao bụng rắn) phiền táo (táo khát) cuồng loạn (gào thét vật vã) mặt mũi phù thũng, đại tiện tiện bí sáp đó là chứng nhiệt độc ủng át, vậy trước khi đậu chưa mọc hãy tạm dùng một tễ thăng ma cát căn, rồi kế dùng bài khương hoạt tán uất, tự ngày thứ ba trở đi, theo như phép trị huyết nhiệt điều trị.

Lời bàn thứ mười

Huyết nhiệt đậu chứng cấm kị

Đậu là hỏa tà mà lại kiêm huyết nhiệt cho nên nóng sốt càng dữ. độc khí càng thịnh, trị nên thăng đã phát tán, khiến độc tòng ngoại giải, thấm tiết sơ lợi, khiến độc tòng hạ thoát, và kiêm dùng phương tễ hành huyết lương huyết thì đậu chủ một đến tơ nào chăng nữa, cũng dễ trướng dễ nang dễ sặp, nếu huyết nhiệt mà kiêm chứng mãn (bụng đầy và rắn) suyễn cấp (thở gấp) bí kết (đại tiểu tiện không lợi) phiền táo (mê mẩn ráo khát) kinh sợ (sợ hãi co quắp) thất huyết (thổ huyết, nục huyết, tiện huyết) chẳng hạn, thì kíp nên dùng khương hoạt tán uất thang điều trị, vì trong phương này thăng để phát tán có xuyên khung khương hoạt bạch chỉ phòng phong, khai uất thuận khí có cát cánh, giải nhiệt có kinh giới liên kiều, tiêu ủng có địa cốt bì, hoạt cơ thông khiếu có tử thảo, hòa trung giải độc có cam thảo, giáng nhiệt hạ hành có đại phúc bì, vừa thăng vừa dáng vừa hòa giải, trạch dụng rất là ổn đáng, bằng không dùng những phương đó, nhứt thiết dùng cầm liên thăng ma để khiếp nhiệt, thì nhiệt khí hãm phục, rồi biến sinh nhiều chứng bệnh nguy hiểm, thậm chí nhiệt ủng thần quyện, lại ngộ dụng nhân sâm hoàng kỳ để bổ ích thành thử càng bổ càng nung nhiệt sí tiện tiết, lại ngộ dụng kha tử nhục đậu ôn lý, thành thử càng ôn càng hoạt, lẽ đó chỉ hay các nhà có hiểu thấu chăng.

Lời bàn thứ mười một

Phân biện hàn nhiệt

Hàn nhiệt cũng là hỏa cả, hỏa động thì nhiệt, hỏa uất thì hàn, hàn nhiệt vãng lai, là bởi độc khí muốn tiết không tiết được, nên mới chập chờn như vậy, đó là chứng hậu biểu lý cùng hiện, trị nên dùng sài hồ cam thảo thang tùy chứng gia giảm nhưng nói tách ra cho được minh bạch, thì hàn là do biểu hư, ngoại tà tự biểu đạt lý, nhiệt tà do lý thực, nội tà do lý đạt biểu, khi đậu mới mọc mà hàn nhiệt giao tác là vì độc thịnh, đậu trướng mà hàn nhiệt giao tác là vì tương mẫn (mưng mủ), đậu sặp mà hàn nhiệt giao tác là vì vinh vệ cùng hư, cho nên trước sau quãng ngày thứ bảy mà những rét không sốt, là khí huyết tồn, độc hỏa nội uất trước sau quãng ngày thứ bảy mà những sốt không rét, là khí huyết vượng, độc hỏa nội chưng, còn tự ngày thứ mười bốn trở đi mà vẫn cứ nóng sốt lâm hâm là dư độc lưu chú.

Lời dặn

Trong quãng bảy tám ngày mà bệnh hàn nhiệt, thì đậu thường hãm phục nên trọng dụng phương tễ thác tán, để giữ phòng từ trước.

(Thác là thác lý tán là tán biểu),

Lời bàn thứ mười hai

Biện nghi tự.

Sốt thương hàn, sốt thương thực, và sốt mọc đậu, mỗi chứng bệnh một khác.

Sốt thương hàn.

Con giai sắc mặt vàng, thân thể trầm trọng, con gái sắc mặt đỏ, hơi thở gấp kíp, mà kiêm chứng gẩy sốt ghê rét, miệng ợ hăng, đầu rức, thì đau như dần, đó là chứng bệnh sốt thương hàn.

Sốt thương thực,

Nóng sốt mà đại tiện chua khắm, đau bụng lợm dọng nôn ọẹ, động nói đến ăn là sợ, đó là chứng bệnh sốt thương thực,

Sốt mọc đậu.

Nóng sốt chợt lúc mát, hai bên gò má đỏ tía, ho và hay hắt hơi, giái tai và đốt xương sống cũng, cùng mười đầu ngón chân lạnh thát, mí mắt xưng dộp, tinh thần hôn quyện, mà ngủ thì hay rật mình, giữa ngực và phía sau tai (giai tay trái gái tay mặt) có hiện tia máu đỏ, đó là chính bệnh sốt mọc đậu, nếu nóng sốt giữ lợn mà kiêm chứng nục huyết (máu ra đằng mũi) thổ huyết (máu ra đằng mồm), hoặc kinh sợ (sợ hãi chân tay co cóp) chẳng hạn, đó là thực nhiệt nội uẩn, kẻ đậu mọc thì các chứng bệnh khỏi cả. Nhưng chứng bệnh sốt mọc đậu, chỉ một ngày hoặc ba ngày hoặc năm ngày bảy ngày là cùng, chứ sốt quá bảy ngày mà không thấy đậu mọc thì là tạp chứng.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

• *Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp một bên Quốc-văn, bán giá như sau này:*

Phần thứ nhứt

Quyển I	223	trang, bán	0$50
» II	203	—	0 45
» III và IV	159	—	0 35
» V và VI	193	—	0 45
» VII và VIII	319	—	0 65

Phần thứ hai

Quyển I	213	trang, bán	0$45
» II và III	237	—	0 50
» IV, V và VI	275	—	0 60
» VII và VIII	231	—	0 50

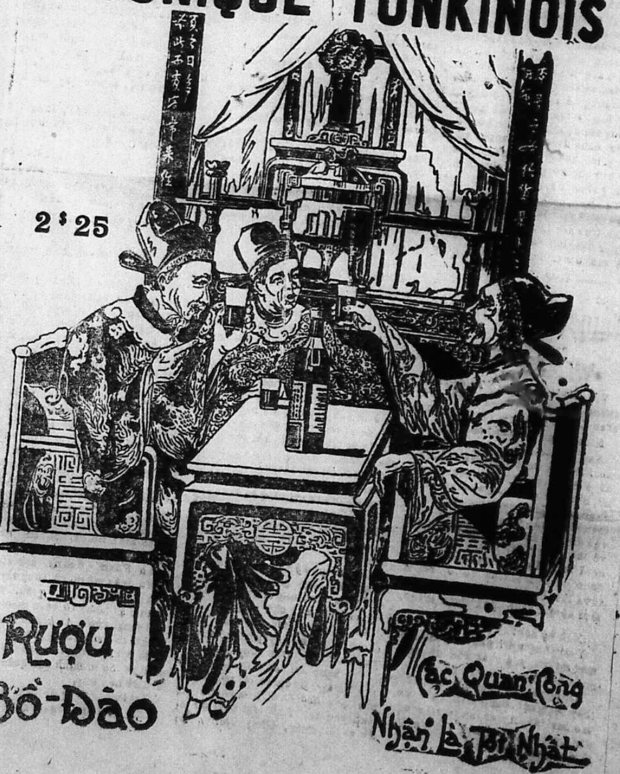
Phần thứ ba

Quyển I, II và III	251	trang, bán	0$55
Quyển IV, V, VI và VII	299	—	0 65
Quyển VIII	305	—	0 65

• *Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển* . . . . . . 0$20

Cả mười hai quyển gửi làm một gói, tiền cước 1 00

PHARMACIE MONTÈS
TONIQUE TONKINOIS



Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Chuyện danh-nhân

CHƯƠNG IX
Vấn-đề nô-lệ

Lincoln vào quốc-hội, chính đương lúc vấn-đề nô-lệ phân-vân chưa quyết, tức là vấn-đề quan-hệ với việc thống nhất Nam Bắc. Cái tệ tục nuôi nô-lệ khởi tự Nữ-vương nước Anh là E-li-da-bét (Elisabeth) đem hắc-nô tự Phi-châu vào tỉnh Việt-chinh-na (Virginia) hồi 240 năm trước khi Lincoln vào Quốc-hội, nghĩa là trước khi Hợp-chủng-quốc thành lập. Từ đấy tệ tục lưu truyền đi, các nơi ngày một thịnh-hành. Kịp đến khi Độc-lập cáo-thành, mấy tỉnh trên bắc phương mới xướng lên lệnh cấm, nên tự khi Lincoln lớn lên vẫn chưa từng được mục-kích việc nuôi nô lệ. Ôi, vấn-đề nô-lệ vẫn là mối phân-tranh nam bắc, vì đường kinh-tế, đường khí-hậu, hai phương khác nhau: Bắc-phương nhiều cảng loan, công thương nghiệp phát-đạt, không cần dùng đến nô-lệ, nên lấy việc nuôi nô-lệ làm trái thiên-lý, hại nhân-đạo thường thường chú ý hạn chế; Nam-phương thì đất tốt lại nóng, ngũ cốc, hoa màu cho chí bông gai giồng-giọt nhiều, thường dùng nô-lệ làm cái khí-cụ sinh lợi. Gia dĩ tự khi phát minh máy dệt, bông gai dùng càng nhiều thì nô-lệ nuôi càng lắm.

Ấy là cái hiện-tình trước khi Lincoln vào Quốc-hội. Vào Quốc-hội chi hậu, ông vì nhân-đạo mà đứng lên phản-kháng cái tệ tục ấy.

PHÊ BÌNH. — Cái tục nuôi nô-lệ không những là phạm đến nhân-đạo mà lại có tổn-hại về đường kinh-tế nữa. Thật thế, những kẻ bị người sai khiến như thân con vật, hữu công vô thưởng thì việc công-tác toàn là nhắm mắt đưa chân, đã không có giai quả về đường vật chất mà lại không tiến bộ về đường tinh-thần, tóm lại là một tục rất có phương hại về đường tiến-hóa của nhân quần xã hội.

Hai chữ «nô lệ» xưa chỉ về giống. Giống nô-lệ thì đáng thương mà không đáng bỉ. Đáng bỉ và lại đáng lo nữa, là cái «tính nô lệ» của phần nhiều người đời nay. Kẻ có tính nô lệ là kẻ không chịu tìm tòi suy xét để tự sáng-kiến ra một cái phương trâm kế hoạch riêng để mưu sự của mình, mà việc gì cũng chực người chỉ bảo sai khiến mà thôi.

CHƯƠNG X
Lincoln với Douglas (Đố-cách-la-tư)

Việc bãi luật hạn chế súc nô là do tự Douglas khởi-xướng lên. Douglas bấy giờ là nghị-viên đảng dân-chủ mà Lincoln thì là nghị-viên đảng cộng-hòa, trong khi dự-bị tuyển-cử hai người cùng nhau tranh-biện trên diễn-đàn về vấn-đề nô-lệ. Douglas vì chủ-trương bãi luật hạn-chế mà biện luận rằng: «tục súc-nô để hay bãi nên tùy khí-hậu thiên-nhiên nên cùng lợi-ích nhân-dân». Lại tô sức thêm những lời hoa-mỹ: «điều-hòa Nam Bắc, bảo chỉ thống-nhất». Lời không phải không hùng, lẽ không phải không mạnh, nhưng không thể thắng được những lời thành-thực lẽ chính trực của Lincoln, rằng: Trong bản «độc-lập tuyên ngôn thư» của các đẳng tiền nhân khai quốc có nói rằng: «phàm người ta sinh ra bình-đẳng, có cái quyền được tự-do cầu lạc là quyền của tạo-vật phú cho, ấy là lời công-minh chính lý, còn ghi trong sử-sách, đời đời không thể ma diệt được, sao ông dám mưu phá hoại đi?» Trong các cuộc tranh-luận cũng còn nhiều yếu điểm khác, nhưng xét về tài hùng biện hai người, cũng khó phân cao thấp: Douglas thì lời hùng, Lincoln thì lý mạnh, bên thì thiên vị đảng phái, bên thì bao dung đại-thể, bên thấp bé, mà đa trí, bên thì cao lớn mà chính-trực, đôi bên nào lập luận, nào cãi lý hùng liệt, thực là một cuộc thiệt chiến kỳ văn, trong lịch sử khai quốc của nước Mỹ. Kỳ diễn-thuyết xong, diễn-văn đăng lên báo trương, quốc-dân vui mừng, ca tụng Lincoln, và bao nhiêu hội phản đối nô chế thời cùng nhiều sáp-nhập với đảng cộng-hòa. Năm 1856 mở hội thành-lập ở Ái-liên-hoa nhận Lincoln làm đầu lĩnh. Người Nam-phương lại càng căm tức mà gọi phản-đảng là Hắc-tông-hòa đảng». Tuy vậy kỳ tuyển-cử tổng-thống năm ấy, trúng-cử lại là một viên trong đảng dân chủ, tên là Bashnan (Bát-sĩ-nan). Bởi vậy vấn-đề nô-lệ, vẫn nhưng nhiên diên chỉ mãi cho đến 4 năm về sau.

PHÊ BÌNH — Phàm chủ-chương vận động việc đại nghĩa, thành hay bại cốt ở chúng nhân tin theo. Muốn cho chúng nhân tin theo, có kẻ dùng mưu trí, có kẻ lấy thành-thực. Song thiết tưởng dùng thành-thực có khi không đủ cổ võ lòng người đương cơn nguy cấp, mà dùng mưu trí thường hay giữa đường mất lòng chúng nhân tin cậy. Vậy thì kẻ đã nhiệt tâm vì công ích hi sinh tư lợi tất phải thành thực ở trong mưu trí và mưu trí ở trong thành-thực mới được.

(Còn nữa) N. v-Công

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Tiên nữ vườn hoa
(Tiếp theo)

Hai ông lão nghe nói lấy làm kinh dị, hỏi rằng:

Hoa đã rụng rồi, lại có phép chắp được lên kia à! Cô Tiểu-thư ấy ở trong vườn cảnh ra tự bao giờ?

Thu-Tiên nói:

Tiểu-thư vừa mới đi ra.

Hai ông lão nói:

Chúng tôi ngồi chơi đây đã lâu rồi, không thấy một ai qua tới đây cả. Có thấy người thiếu nữ nào đâu.

Thu-Tiên bấy giờ mới nghĩ ra rằng: có lẽ cô tiểu thư ấy là thần-tiên giáng hiện ra chăng.

Hai ông lão hỏi:

Cách thức cô tiểu-thư ấy cứu hoa như thế nào.

Thu-Tiên nói:

Cách thức cô tiểu-thư ấy cứu hoa như thế nào, tôi không được rõ, chỉ thấy bảo tôi đi lấy một bát nước lã đem về, đến lúc tôi lấy được bát nước đem về, đã không thấy người thiếu nữ đâu nữa, chỉ thấy bao nhiêu các đóa hoa rụng lại chắp vào liền cả trên cành, lại có vẻ đẹp đẽ tốt tươi hơn trước.

Ngư-công Đan công nói:

Nếu có việc kỳ dị như thế, xin ngài làm ơn cho chúng tôi vào chơi vườn cảnh thử xem thế nào.

Thu-Tiên bèn đưa Ngư-công Đan-công vào vườn hoa xem. Hai người vào tới nơi, trông thấy các cây mẫu đơn đều có hoa ngũ sắc hớn hở khoe tươi, không cành nào gẫy, đều lấy làm lạ, mà khen rằng «Hẳn là thần tiên cứu cho hoa, mới có cái phép lạ như thế».

Thu-Tiên bèn đặt một lò hương, đặt lên cái án, để giữa vườn hoa, trông lên giời mà lễ tạ.

Ngư công nói:

Bởi vì tiên-sinh bình nhật thành tâm yêu hoa cho nên thần tiên cảm động, hạ dáng cứu hoa như vậy. Ngày mai nên đem tin ấy nói cho bọn Trương Uy biết, tất chúng đến xem thấy vậy sẽ phải hối quá mà tự nhiên hổ thẹn.

Thu-Tiên nói:

Không cần phải thế. Tôi coi bọn ấy cũng như đàn chó giữ, dẫu thấy tận đằng xa, cũng nên tránh đi nơi khác, há nên lại dẫn về nhà.

Thu-Tiên bấy giờ mừng không xiết kể, bèn lấy bình rượu ra, mời hai ông lão ngồi chơi ở hòn đá dưới bóng hoa, cùng uống rượu thưởng ngoạn cây cảnh. Ngư-công Đan-công uống rượu mãi đến buổi chiều mới về.

Khi ấy giời đã tối rồi, người trong thôn ai nghe thấy tin hoa rụng lại liền, cũng lấy làm lạ. Ai cũng muốn sáng mai đến vườn cảnh xem ra làm sao, nhưng lại ngại rằng. Thu-Tiên xưa nay là người hay giữ gìn vườn cảnh cẩn thận, không chắc đã cho vào xem. Không ngờ Thu-Tiên thấy có tiên nữ cứu hoa như thế đã đổi lại tính nết khác hẳn khi xưa, thơ thẩn ngồi dưới gốc hoa suốt đêm không ngủ. Nghĩ thầm rằng: «Trương Uy dở cái thủ đoạn tàn nhẫn ở trong vườn hoa như thế, cũng bởi tự lòng ta hẹp hòi, không muốn cho ai vào xem cảnh, mới có kẻ chiêu tức như vậy. Nếu ta lại có độ lượng rộng rãi, dung nạp hết cả mọi người, khi nào lại có kẻ khinh nhờn như thế». Sáng sớm hôm sau, mở rộng cửa vườn, cho hết thảy mọi người vào xem.

Thoạt tiên có vài người đến cửa vườn ý muốn vào xem cảnh, thấy Thu-Tiên ngồi ở dưới hoa nói rằng: Mời các ông cứ việc vào chơi vườn cảnh xem hoa, xin đừng [illegible] trong thôn xưa nay nghe thấy tiếng vườn hoa của Thu-Tiên, ai cũng ước ao muốn đến thăm cảnh, nhưng chưa được vào, nay nghe nói tiên nữ chắp hoa, Thu-Tiên mở cửa cho vào xem tùy thích, nên già trẻ lớn bé, các đến xem vườn cảnh, đông như xem hội.

Lại nói đến Trương-Uy đến sáng ngày hôm sau, bảo các gia nhân rằng:

— Lão Thu-Tiên có phép, không thể tha thứ cho được. Ngay nay ta đến nhất định bắt y phải bán vườn cho ta. Nếu y không chịu nghe lời, chúng ta cứ việc bẻ cho gẫy hết cây cảnh.

Mọi người nghe nói, đều đứng dậy đi, chợt có người chạy đến báo tin cho Trương Uy rằng:

— Vườn Thu-Tiên có thần tiên hạ dáng, làm phép chắp cho các đóa hoa bị gẫy, lại hóa liền cành, cây nào cũng nở ra hoa ngũ sắc.

Trương-Uy không tin, nói rằng:

— Lão-già ấy có tài đức gì mà cảm động được thần tiên hạ dáng. Sao lúc chúng ta đương giầy xéo vườn cảnh không thấy thần tiên ở đấy. Chẳng qua y đặt để ra lời «thần tiên hộ vệ» để cho chúng ta sợ hãi, không dám đến phá vườn ấy nữa thôi.

Trương-Uy nói xong, liền dóng một bọn gia nhân đến vườn nhà Thu-Tiên. Khi tới nơi thấy hai cánh cửa mở toang, nam nữ đi lại xem hoa rất đông. Trương-Uy đi thẳng vào mãi đến trước thảo đường, quả nhiên thấy các cành mẫu đơn đã bị bẻ gẫy lại liền cành thật, có phần tốt tươi đẹp đẽ hơn trước, trong lòng lấy làm kỳ quái, nhưng tâm địa bạo ác vẫn tật nào chứng ấy không chừa, bảo các gia nhân: hãy đi về, mọi người cùng ra khỏi cửa vườn, đi được một quãng xa xa. Các gia nhân hỏi:

Sao Nha nội không bắt Thu-Tiên bán vườn?

Trương-Uy nói:

— Ta đã nghĩ được mưu kế rồi, ở đấy không tiện nói: chỉ nói ngày mai là vườn cảnh ấy thuộc về tay ta.

Các gia nhân hỏi:

— Cái diệu kế của nha nội định làm như thế nào vậy.

— Trương-Uy nói:

Nay Vương-Tắc ở Bối-châu chỉ chuyên làm thuật yêu quái mưu sự phản nghịch. Viện khu-mật đã phát công văn ra khắp trong nước, nghiêm cấm tả đạo, nã bắt yêu-nhân, hiện trong phủ ta, đã xuất ra ba nghìn quan tiền, mộ người đi bắt kẻ làm tà thuật. Sáng ngày sớm mai, ta đem việc «Trương-ẩy dùng tà thuật làm cho hoa rụng liền cành» bảo Trương-Bá lên phủ Bình-giang cáo tố. Chắc rằng quan phủ bắt lão già ấy tống vào trong ngục, vườn ấy sẽ phải tịch ký sung công. Vườn ấy đã tịch ký sung công, chắc ta mua được, còn ai dám tranh. Lại được thưởng ba nghìn quan tiền, vì sự thám được kẻ làm tà thuật.

Mọi kẻ gia nhân nói:

— Cái mưu kế của Nha-nội rất là thần diệu, nên làm ngay kẻo chậm.

Ngay lúc bấy giờ Trương-Uy làm tờ vu cáo cho Thu-Tiên chuyên làm tà thuật. Sáng ngày hôm sau, sai Trương-Bá đem tờ vu cáo ấy lên trình tại phủ.

Nguyên Trương-Bá là một đứa thủ hạ đắc lực của Trương-Uy, lại quen thuộc với [illegible] quan nha cho nên Trương-Uy sai làm việc ấy.

Quan phủ Bình-giang đương nhiệt thành về việc nã bắt kẻ làm tà thuật, nay nghe nói Thu-Tiên có phép lạ, cả thôn ai cũng trông thấy, liền sai linh trang theo Trương-Bá về nã bắt Thu Tiên.

(Còn nữa) Thạch-bằng dịch thuật

Le PARFUM des HUMANITÉS
(SỬ-KÝ THANH-HOA)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển.... 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển..... 1$00
Ở các tỉnh, xin tính thêm tiền cước gửi
Recommandé: 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00
SẴN TẠI BẢN-QUÁN

Tình hình một xóm Chàm ở Tây-ninh và một chuyện truyền-khẩu về lịch-sử Chàm
(Tiếp theo)

Cách vài hôm sau, anh Ch.-hi gửi cho tôi một tờ giấy đôi, chép cả bốn mặt bằng chữ quốc ngữ, kể chuyện vua Chàm. Tôi xem ra là một bài kí-sự không có giá trị cho lắm, song cũng nhuận sắc lại mà chép theo đây, để khỏi phụ tấm lòng sốt-sắng của anh-ta. Tôi thấy vậy thì trong lòng tôi gợi ra biết bao là mối thương tâm.

Mà ai đọc đến đây há lại không có đồng một cảm tình như tôi!

CHUYỆN VUA CHAM

Bấy giờ vua Chàm (người chép chuyện không nói là vua gì, và ở đời nào) có một người con gái tên là Mú-gonth. Trong xứ vua có một người con trai tên là Kakây, con của một người giàu kêu là Mú-sê-Pa'ây. Kakây thấy Mú-gonth thì ưng ý lắm mà không dám đi nói, vì mình là con dân mà nàng là con vua. Song Kakây không nhịn được, bèn tìm cách mà bỏ ngải cho Mú-gonth. Mú-gonth bị ngải, cách năm sáu ngày thì trốn ra khỏi cung vua mà theo Kakây. Vua biết con gái mình đã phải lòng Kakây, không tài nào gỡ ra cho được, bèn kêu Kakây đến mà gả Mú-gonth cho.

Khi Kakây lấy được công-chúa rồi thì ở tại triều giúp vua về sự đánh giặc. Nguyên vì Ka-kây có tài bói, lúc nào có việc trận mạc thì y giở lịch chọn ngày xuất-hành, cho nên vua đánh trận nào đều thắng trận nấy.

Vì thấy Kakây có tài như vậy, vua sợ để y rồi sẽ cướp ngôi mình đi, nên có ý muốn giết Kakây. Kakây biết ý vua thì than thở riêng với vợ mình. Công-chúa đem lời tâu cùng vua, thì vua lại chối rằng không có bụng ấy. Vua thề trước mặt bá quan rằng nếu mình có ý giết Kakây thì trời sẽ làm cho mình mất ngôi đi.

Thế nhưng về sau vua quả lập thế mà giết Kakây thật. Một hôm, vua nhóm các quan tại sân chầu, rồi giăn năm con voi ra, bảo Kakây nhảy lên [illegible] vâng lời thì vua ra khẩu hiệu cho voi rằng *Mà inh tron pék*, tức thì năm con voi xúm lại mà xé Kakây chết tươi.

Sau khi Kakây chết, vua đi cưới Lê công chúa, là con gái của vua Annam. Lê công-chúa xinh đẹp lắm, vua say mê vì nàng, không lo đến việc quốc-chánh và binh cơ nữa. Vua ý rằng trong nước duy Kakây có tài, nay chết rồi, đã hết lo; còn một ngoài thì vua đã cưới con gái vua Annam, hai nước đã thông hôn với nhau thì cũng như một nước, từ rày sẽ hưởng cuộc hòa-bình, không còn lo ai giặc giã nữa. Các quan tại triều cũng có đồng một ý-kiến như vua vậy.

Trước cung vua, có một cây trai lớn và linh lắm, người ta nói rằng vua Chàm sướng-thịnh là nhờ thần của cây trai đó. Lê công chúa bèn giả-đò đau, mỗi năm thầy mười bà đến bói, bà đều biểu nói rằng tại cây trai đó có ma, nên bắt bà phải đau. Bà bèn xin vua phải sai đốn cây trai ấy đi. Vua nghe lời, sai lính đốn cây trai. Lính giơ búa lên thì búa dính trên vai, không hạ xuống được. Vua nổi giận, tự cầm búa mà đốn lấy, vừa chặt ba búa thì cây trai ngả xuống và chảy máu ra như suối. Lê công-chúa liền lành bịnh.

Lê công-chúa gửi tin cho cha mình là vua Annam, nói rằng cây trai ấy đã hạ rồi, thì vua Annam kéo binh vào đánh vua Chàm. Vua Chàm sai cả cây trai ấy làm vài đóng thuyền để đi đánh giặc. Lạ cho cái thuyền ấy, không chèo không buồm mà cứ việc đi, và lại đi theo ý vua muốn, vua chỉ đi đâu thì thuyền đi đó. Mấy trận đầu vua An-nam phải thua luôn. Về sau vua An-nam sai lính đến đóng cọc trong biển đó. Đến chừng đánh một trận nữa, thuyền vua Chàm mắc lấy cọc không tới lui được. Vua giận, lấy búa cửa thuyền, thuyền chìm, vua thoát thân lên bờ, khi lên bờ rồi, vua còn đánh với quân Annam mấy trận nữa, mà đều bị thua luôn, quan quân chạy mỗi đường, còn vua chạy một đường.

(Còn nữa) *Đông-pháp thời báo*

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quản báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20, bằng tem cũng được) [illegible]



Số 62

Tam mỹ kỳ duyên

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Vừa tới nơi, nàng *Thiên-nhiên* xuống ngựa đi vào trong trướng, cúi chào *Cảnh-kỳ*, rồi cùng ngồi xuống.

Nàng *Thiên-nhiên* liền nói rằng:

Nay triều-đình sai tướng *Bộc-cố-hoài-ân* đến đánh giúp, vừa ra trận đã chém được một tên tướng của nó, như vậy đủ khiến cho nó phải nhụt sức. Nhưng xét ra quân giặc thành hào vẫn kiên cố, lương thảo vẫn đầy đủ, nó lợi về thế thủ, ta lợi về thế công, vậy tướng công nên nghĩ một kế gì, dụ quân giặc đến đánh nhau một trận to to, rồi ta thừa thế lẻn vào hào-lũy của nó, mới có thể đánh phá được thành.

Cảnh-kỳ nói:

Ý tôi cũng nghĩ như thế, cho nên mời sai mời phu-nhân đến để cùng nhau bàn định xem thế nào.

Hai người còn đang bàn bạc, bỗng thấy ở ngoài viên-môn có người vào báo rằng *An-khánh tự* sai người đến hạ chiến thư, nàng *Thiên-nhiên* cả mừng mà nói rằng:

Nó sai người đến hạ chiến thư thực là vừa khéo, quân bay, ra cầm tờ chiến thư vào xem nào.

Khi tên lính cầm tờ chiến thư vào trình, *Cảnh kỳ* liền bóc ra xem, thấy lời nói ngạo mạn, liền cả giận mà nói rằng:

Thằng giặc này nó khinh ta là bọn trẻ, không am hiểu việc quân bị, nên trong thư nói ra những điều vô lễ và chế nhạo ta thế này. Quân bay, đem cái thằng đến hạ chiến thư ấy ra mà chém đi, rồi vào trình cho ta biết.

Thiên-nhiên can rằng:

Hai nước tùng tranh, không nên chém sứ-giả, tướng-công không nên tức giận làm chi, xin định kỳ quyết chiến rồi phê ngay vào chiến thư sai tên sứ-giả mang về, cho chúng nó biết.

Chung-cảnh-kỳ vẫn còn hầm hầm chưa nguôi cơn giận, liền đem tờ chiến thư vào trong thư phòng, dùng bút son phê mấy chữ rằng:

An-khánh tự! mi nên mau mau chỉnh bị binh mã, ngày mai sẽ cùng ta quyết chiến một trận được thua.

Phê xong, sai tên lính cầm giao cho tên sứ-giả đem về, rồi một mặt đi báo cho *Hoài-ân* biết, một mặt hạ lệnh cho các dinh trại phải dự bị để quyết chiến. Nàng *Thiên nhiên* cũng lên ngựa trở về dinh trại của mình.

Đến ngày hôm sau *Cảnh-kỳ, Thiên-nhiên, Hoài ân*, cả ba đại đội quân mã đều họp cả lại ở một chỗ, bày thành trận thế để đợi quân giặc. *Cảnh-kỳ* đầu đội mũ trụ vàng, mình mặc áo giáp vàng, ngoài khoác áo hồng cẩm bào, cưỡi con ngựa tuấn, hai tay cầm hai thanh bảo kiếm, *Hoài ân* đứng ở bên cạnh, đầu đội mũ đâu mâu, mình mặc áo giáp liên hoàn, lưng đeo cung tên, tay cầm thanh bảo đao, cưỡi con ngựa đen, tại trong quân có dựng một cái tướng đài, nàng *Thiên-nhiên* đội mũ trụ trắng, mình mặc áo giáp trắng, đứng ở trên tướng-đài, cầm dùi đánh trống trận, *Dũng-nhi* cũng nai nịt gọn gàng, tay cầm cờ lệnh, đứng ở bên cạnh tướng đài, coi rất oai nghiêm lắm. Độ một lát thấy ở trong thành Phạm-dương, mở cửa kéo nhiều quân mã ra, rồi cũng bày thành trận thế đối với quan quân. Một đội quân giặc mang cờ bạch mao và phủ việt vàng, rước *An khánh tự* ra trận, hộ giá là *Doãn-tử-kỳ*, bên tả có *Sử-triều nghĩa*, bên hữu có *Tôn-hiếu-triết* và *Sử-tư-minh* dẫn quân ở đằng sau để tiếp ứng.

Khi là cờ tướng đã mở ra, *Cảnh-kỳ* và *Hoài-ân* cùng cưỡi ngựa ra đứng ở trước trận. *An-khánh-tự* liền nói to lên rằng:

An-hoàng-đế đã ra đây, *Chung-cảnh-kỳ* có dám đến giao chiến không nào?

Cảnh-kỳ cả giận thúc ngựa múa gươm chạy ra, *An-khánh-tự* nét mặt hớn hở chạy đến đối địch. Nàng *Thiên-nhiên* ở trên tướng-đài ra sức đánh trống trận, *Cảnh-kỳ* nguyên là một kẻ thư sinh, phép dùng gươm không được am hiểu cho lắm, vậy mà lúc ấy cũng diễu võ dương oai được, đó là vì *An-khánh-tự* vũ nghệ cũng tầm-thường, lại nhân tửu sắc quá độ, khí lực không được khỏe mạnh lắm, cho nên *Cảnh-kỳ* mới chống đánh nổi được.

Khi hai bên đánh nhau đã được mười hợp rồi, *Hoài-ân* sợ *Cảnh-kỳ* thất thế bị thua chăng, liền đứng nép ở sau ngọn cờ tướng, dương dây cung bắn một mũi tên, tin ngay vào con ngựa của *Khánh tự*. Con ngựa bị mũi tên đau quá, liền khụy ngay chân trước xuống, vâng *Khánh tự* ngã xuống đất. *Cảnh-kỳ* vừa toan giơ gươm lên chém, thì *Doãn tử-kỳ* bỗng thét lên một tiếng như sấm vang, thúc ngựa chạy lại cứu *An khánh-tự*.

Hoài-ân thấy *Doãn-tử kỳ* là người kiên dũng khác thường, *Cảnh kỳ* không phải là tay đối địch với hắn được, liền cũng thúc ngựa múa đao ra đánh. *Tôn-hiếu-triết* chạy đến cứu *An khánh-tự* đem vào trong thành, *Cảnh-kỳ* cũng quay ngựa lui về bản-doanh, chỉ còn *Doãn-tử-kỳ* và *Hoài-ân* ở lại ra sức đánh nhau mà thôi.

Đánh nhau chừng hơn hai trăm hợp, không phân được thua, *Hoài-ân* liền nghĩ ra ngay một kế, cầm đao chém phóng một cái, rồi quay ngựa bỏ chạy.

Doãn tử kỳ thúc ngựa đuổi theo, được chừng một quãng xa, *Hoài-ân* ngoảnh cổ lại thấy *Doãn-tử-kỳ* đuổi gần đến nơi, liền cả gài thanh bảo kiếm lên trên yên ngựa, rồi lấy cung tên ra, quay mình lại nhằm thẳng *Doãn-tử-kỳ* mà bắn. Vừa nghe tên bắn đánh vụt một cái, thì thấy *Doãn-tử kỳ* hai chân chổng lên giời, từ trên mình ngựa ngã xuống, thì ra bị mũi tên bắn ngay vào mắt bên phải.

Đáng thương cho *Doãn-tử-kỳ* trong trận vây đánh thành Tuy-dương đã bị *Lôi-vạn-xuân* bắn cho một mũi tên mù mắt bên trái rồi, còn mắt bên phải lại bị *Hoài-ân* bắn tin phúc, thế là hai mắt đều bị mù cả, bấy giờ cứ bò quàng bò quạng ở trên mặt đất, không còn biết lối nào mà chạy nữa.

Hoài ân thấy vậy quay ngựa lại chạy bắt *Tử kỳ*, nhưng *Sử-triều nghĩa* chạy lại được trước cứu lấy *Tử-kỳ* đem về.

Cảnh kỳ thấy quân giặc núng thế, liền cầm roi da quất một cái, trên tướng đài trống trận đánh lên ầm ầm, quan quân thừa thế xông vào đánh giết quân giặc. Quân giặc thua to, kẻ thì chết, kẻ thì bị thương, máu chảy thành sông, thây chất thành núi, còn kẻ nào sống sót đều bỏ chạy tán loạn cả, cung tên gươm dao và mũ trụ áo giáp đều vứt bừa bãi cả ra đầy đồng, kẻ kêu rên, người gào khóc, làm nên một trường gió thảm mây sầu, giời đất tối.

Khi quan quân thấy quân giặc đã bỏ chạy cả rồi, lại xô nhau đuổi theo, nhưng bị tướng giặc là *Sử-tư minh* lĩnh ba nghìn quân thiết-kị xông lại chẹn đường. Đội thiết kị ấy đi chạy như bay, thế rất hăng hái, nàng *Lôi-thiên-nhiên* đứng ở trên tướng-đài, vội vàng đánh chiêng thu quân lại. Các tướng sĩ nghe hiệu đều kéo về doanh trại. *Cảnh kỳ* liền [illegible] Nhị phu nhân làm sao lại ra hiệu thu quân lại?

Phu nhân nói rằng:

Vì tôi trông thấy đội thiết-kị của quân giặc rất là lợi hại, cho nên phải vội thu quân lại.

(Còn nữa)

CHABOT, Hanoi

56, Rue Paul Bert, 56

Có bán nhiều kim-cương đẹp



Một nhẫn

Một hoa

Thượng-hạng

Nhà hàng có thể tin cẩn được.

Lại mới sang

— Đèn măng-sông thứ sáng 120 nến, đặt tiện-lợi có tả các đồ thay phụ (accessoires)

— Gương tây đủ các kiểu rất đẹp

— Giường Hồng-kong bằng sắt và bằng đồng.

Giá bán hạ hơn các nơi.

TRỊNH-XUÂN-NGHI

56?, phố hàng Bạc Hanoi

TRẦN-QUANG-MINH

Nhà Giồng Răng  Nhà Giồng Răng

199, Hàng Bông-Lờ, Hanoi

Thưa các quý-khách,

Nếu các ngài muốn giồng răng vàng, răng bạc, răng trắng, răng đen, nhổ răng, vá răng, chữa xâu răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh, răng lệch-lạc, chữa lại cho đều, và các cụ già gẫy cả hàm làm toàn hại hàm răng khác, xin mời lại bản hiệu, thì bản-hiệu cả quyết cam-đoan rằng, các ngài sẽ vừa lòng đẹp ý về công-việc chắc-chắn sinh đẹp mà bản-hiệu làm hầu các ngài.

Kính-cáo

TRẦN-QUANG-MINH

HẠ GIÁ — BAN ĐẠI CHIÊU HÀNG

Trong vòng một tháng mà thôi, từ 16 Mai đến 20 Juin 1928

Pervenche... Xe đạp... Furan

PERVENCHE Sơn đen, 1 máy hãm. 33$00

2 máy hãm. 34.00

FURAN Sơn đen thượng hảo hạng. 37.00

Kiểu Anh 39.00

Vành bánh xe mạ kền một nửa, có carter và các đồ phụ-tùng.

DEBIOLLE, 116, đường Quan Thánh, Hanoi



Xin chú-ý đến hiệu chè Chính-Thái chính hiệu

CÁC NƠI PHÁT HÀNH

(HIỆU CHÈ VINH-MẬU)

Số nhà 144, phố Khách, Nam-định.

Số nhà 25, phố Hàng Ngang, Hanoi.

Số nhà 21, phố Đông-kiều, Hải-dương.

Ở các tỉnh Nam-kỳ và Bắc-kỳ đều có nơi phát-hành.

Năm 1926, đã trình Thương-bộ nước Pháp vào sổ, và dùng kim-bài thương tiêu làm dấu hiệu, người khác không được giả mạo. Gần đây cũng có nhiều quân vô-sỉ, chế ra hạng chè giả, mạo dùng danh-hiệu của bản-hiệu để lừa dối và mưu lợi. Vì thế bản-hiệu mới đổi dùng cái giấy hiệu đen ở miệng hộp chè, cách thức rất là tinh-tế, để phân biệt với hạng chè giả mạo, xin các quí-khách để ý đến cho.



總發行處
榮茂茶號
南定華人街
一百四十四號
河內行帆街
二十五號
海陽東橋街
二十一號
南北圻各省
均有代售

西歷一千九百二十六年
蒙準大法商部註冊用金
牌商標為記別人不得冒
效近有奸徒製造僞茶希
圖影射益本號特改用精
細新式封口紙以杜假冒
愛顧諸君幸祈留意

注意正號正泰名茶

Thế là điều lo lắng trong ba mươi năm trời của tôi ngày nay mới thấy hơi có kết quả. Tuy nhiên, công việc hội ta chưa hẳn đã hoàn toàn, mà cái nghĩa vụ chung của ta chưa phải mới thấy ngày hội thành lập mà đã trọn đâu. Thật ra ở trong nước lập nên được một hội học kể đã trăm khó nghìn gay, mà cái sự hội giải tán lại không gì dễ cho bằng.

« Cho nên trước kia tôi lo là lo không lập thành được hội học Cao-đẳng, đến bây giờ tôi lại lo là lo cho hội có cái cơ-sở vững bền. Kìa hãy xem như đời triều-đức Dực-Tôn, đã có một đôi người như ông Phạm-phú Thứ, ông Nguyễn-trường-Tộ, có cái tư-tưởng chánh đáng về việc cải cách học vụ, hiểu rõ cái lẽ rằng muốn cho nước Nam được thạnh-cường như các nước Âu-châu không gì bằng lo cho quốc-dân có được cái học thức như người Âu-châu. Hiềm vì nỗi trong thời kỳ bát cổ, triều-sĩ và quốc-dân ta hồi đó còn mơ màng, đã hiểu đâu đến những điều cải cách việc học trong thế-giới và cái ích lợi của khoa học chuyên môn. Ấy, cái khổ tâm của người trước là do nơi chỗ quốc-dân không thông hiểu thời vụ mà khinh thường cái chính-kiến của mình.

« Còn bây giờ thời sao? Tôi xét như trong vài mươi năm gần đây bên mình thời có ông thầy Bảo-hộ đem đàng dẫn lối, mở mang sự học để hiệp lòng dân, còn trong triều-sĩ và dân-gian thời đã dần dần tiêm-nhiễm cái học thuyết mới, đã dần dần am hiểu ít nhiều việc lớn xảy ra trong thiên-hạ, hiểu rõ sự học cao-đẳng chuyên môn là sự tối cần cho quốc-vận tương-lai; thế mà cũng còn phải lận bận trong mấy mươi năm mới thấy một hội Du-học bảo-trợ ra đời. Hội du-học ngày nay đã thành lập, thời cái khó của ta không phải nơi chỗ quốc-dân không hoan-nghênh, mà chính là ở nơi chỗ duy-trì cho hội được lâu dài và mở mang cho càng ngày càng thêm to tát, thời giờ thấm thoát, mục-đích hội Du-học mới thi-hành ngày nào đó mà ngày nay đã vừa trọn một năm. Một cái thời gian ngắn ngủi như thế đã đủ chi mà mừng! Nhưng tôi trông cậy ở tấm lòng nhiệt thành các ông trong ban trị sự nên gắng sức vững vàng cho đạt đến mục đích của hội, vì các ông cũng biết rằng một năm vừa qua đây không những là cái kết quả của một cuộc dĩ vãng ba mươi năm vọng tưởng, mà lại là cái thời kỳ tiên phong cho một cuộc tương lai hạnh phúc vô ngần. Vậy thì cái nhiệt tâm của các ông và của hết thảy hội hữu chính là cái phương pháp duy-trì hội Du-học ta cho vững, và tấn hành cho đến thiệt hiệu.

« Từ lúc bắt đầu khi tôi mới xướng lập hội này, tôi không thể đài đương được việc hội, nên xin nhờ quan hình bộ Tôn-thất đại-nhân ra gánh vác việc hội giùm. Chẳng may kỳ đại hội-đồng vừa rồi, hội nhóm lần thứ hai khi bỏ phiếu bầu ban trị sự thời công cử tôi đa phiếu. Cái trách nhiệm khuếch trương việc hội là cái trách nhiệm thế bất khả từ, nên tôi phải nhận ra đương chức trách làm hội-trưởng, thiệt cũng là vạn bất đắc dĩ. Trong tờ bố cáo đầu tiên của tôi, tôi chỉ đứng tên tôi và tước riêng của tôi mà thôi, chớ tôi không muốn lấy tư cách « quan » mà ra làm chánh-hội-trưởng, vì điều cốt yếu là do các quan cơ-mật chủ trương hội vụ, còn ngoại giả các chức trong ban trị sự hội-đồng thời hội hữu miễn là người nào có đủ tư cách và đồng công cử ai ai sung hành chức gì cũng được cả, không yếu cứ gì phải có thiệt chức quan Cơ-mật dự vào. Chủ ý tôi là hội hữu, không có phân ra giai cấp đẳng độ nào. Lại cần một điều nữa là tôi mong ao cho học-sinh của hội ta thời cứ theo hội ta mà thôi, khi còn du học ở bên quý-quốc đừng có nhập vào một hội hay một đảng phái nào khác là sự có điều hiểm nghèo. Tôi ước xin chánh-phủ Bảo-hộ thầy chung giúp đỡ con em nước ta được học hành đến nơi đến chốn, học các khoa chuyên môn về bậc đại học: thế là thỏa lòng quốc-dân và hội Du-học ta nguyện-vọng.

VINH

Pharmacie Commerciale du Nord-Annam

E. GILLET, Pharmacien, Vinh



Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

Việc Nam-kỳ

THỦ-DẦU MỘT

Một vụ án mạng giết người bỏ thây trong bụi. — Tên Niên 33 tuổi, làm thợ cưa, cùng ngụ nơi trại của chủ mình cùng vợ và hai con. Vợ chồng kết nghĩa đã trên mười năm, bấy lâu vui đạo xướng tùy, tuy nghèo nhưng cách gia đình xem ra có vẻ thanh nhàn, ai trông vào mà không thầm khen cho đó.

Nhưng than ôi! Cuộc bể dâu mấy lúc, cái gia đình đương vui thắm lại hóa ra một cái bể sầu to.

Số là cách ít lâu rồi đây vợ tên Niên sanh tâm trao tình trộm nghĩa cùng một gã kia tên Nhường, mà Nhường đây chẳng ai đâu lạ, nguyên là bạn đồng nghiệp của Niên, nhưng kính Niên là anh vì mình nhỏ hơn Niên chút ít. Cả hai cũng làm công một chỗ, ngơi nghỉ cũng một nơi, thù tạc cùng nhau, khi chén trà, lúc ly rượu.

Lời dị nghị của thiên hạ đã lọt vào tai tên Niên lâu rồi. Nhưng Niên là người biết xử, tuy hay vậy chẳng để lòng, đợi dò xét đục trong, rồi khi ấy sẽ trị trừng gian phu dâm phụ. Tuế tình đen bạc, lòng đổi dạ thay, với ai đâu thì con dâm phụ âu ái ấp yêu, còn với chồng nhà thì tưởng bình phai tình lợt nghĩa. Bởi thế cho nên thừa lúc chiều kia tên Niên đi xóm về có hơi quá chén, gian phu dâm phụ mới cùng nhau mưu kế thi hành: Nhường thì dụ dỗ tên Niên dối rằng mời về nhà cha mẹ mình ở Trương-bình mà uống rượu.

Hơi xoàng xoàng, Niên nghe qua chịu liền, mới cùng nhau lên xe thẳng chỉ Trương-bình. Vào nhà rồi Nhường niềm nở Niên một cách thâm tình. Cạn ly này rồi tới ly kia, uống uống mời mời đến khi Niên say bất tỉnh. Cơn đó Nhường mới kêu xe chở Niên về, lúc đến chỗ vắng người, lại dối rằng tới nhà nên trả tiền xe cho trở lại.

Canh khuya, cảnh vắng Nhường mới ra tay, phần Niên đã say mèm có biết chi mà kêu la cầu cứu. Than ôi! Một mình chịu đánh, rồi chém đâm, trong giây phút tại hồn Niên đã xa chơi âm cảnh!! Niên đã thác, Nhường mới kéo thây bỏ trong một cái lùm cây cầm nất, sau thành tỉnh tệp Thudaumot. Tưởng đâu việc nhẹ, Nhường về nhà giả bộ tự nhiên, sáng ra đi làm việc như thường song không động sốt sắn như mọi bữa, có lẽ sẵng lương tâm cắn rứt và hồn oan nọ vấn vương.

Còn vợ Niên đã hiểu thấu trước rồi, song cũng giả bộ buồn lo đi kiếm chồng, hầu có che miệng thế gian rồi sẽ... Chồng mình đã biệt tích chừng đó sẽ tự tung, quyền cả một mình, tự do mặc sức...

Nhưng trời kia có mắt, lưới công lý tuy thưa song khó lọt, nào để cho cái kiếp lang cho phỉ nguyện, khiến nên bại lộ cơ gian, hai ngày sau có người gặp thấy tên Niên đã sình hôi trong bụi. Lập tức chở thi hài đến dưỡng đường Thudaumot khám xét, thì thấy tên Niên bị nhiều vít dao rất thảm thương!!

Xét ra bắt đặng phạm nhơn, là tên Nhường với đứa âm mưu là vợ của người bất hạnh ấy. Hiện nay gian phu dâm phụ, cả hai đều mắc nơi vòng lao ngục, đợi ngày kết án coi sẽ thế nào...!

Ở ĐÂU?

Hiệu chè Kim-thái ở đâu?
Luống công tìm mãi bấy lâu đã nhiều.
Hỏi thăm mới biết hàng Ngang,
Số 3 hiệu ấy đứng đầu phố phường
Trong ngoài sáng rực hương tầu,
Bán hàng toàn những là chè tầu ngon.
Lại thêm có pháo kêu ròn
Pháo thì Kim-thái kêu vang Hà thành
Chè ngon man-mát rọng thanh

Ngọc-đường
Apprentie Kim-thái

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Qui-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT :

Thượng hảo hạng	75$00
Hạng đi đường xa B.	69.00
Hạng đi đường xa A.	66.00

XE-ĐẠP ALCYON

Thượng hảo hạng	72.00
Hạng đi chơi.	66.00
Hạng đi đường xa.	54.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »	50.00

3066

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

Urocédrol Galle

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cèdrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, mà trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI :

Hanoi, hiệu Chassagne.

Haiphong, hiệu Brousmiche.

NẾU thấy ai mắc bệnh xuyễn, bệnh ho thì nên bảo người ta dùng thuốc bằng bột, bằng điếu vấn (REMÈDE d'ABYSSINIE EXIBARD EN POUDRE, CIGARETTES).

Thuốc này hiện các lương-y ai cũng lấy làm hiệu-nghiệm. Mỗi năm chữa được hàng nghìn người khỏi bệnh.

Đổ bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái băng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu!



MARQUE DÉPOSÉE

Có bán tại : H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris.

Gởi bán tại { BLANC, Hanoi / MONTÈS, Hanoi



Rượu DUBONNET

là rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại

Agents généraux en Indochine : CHARRIERE, DEFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

Làm thế nào mà chữa được

Một người ở chốn thôn quê ngộ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường cứ tự vấn rằng :(Làm thế nào mà chữa được tật bệnh này) Vì chưng xa nơi tỉnh thành, thầy chẳng có, thuốc thì không, thành thử người ốm chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa chạy cả. Bởi vậy phàm các người ở chốn thôn quê, ai nấy đều cần phải tùng tùy có một quyển sách nói đủ các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê và mọi điều chỉ bảo cho biết cách dùng các thứ thuốc ấy. Hằng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hanoi vẫn tiếp được vô số thư từ ở các nơi gửi về hỏi về việc ấy, nên lâu nay hiệu bào-chế ấy vẫn cố sức kiếm cách làm cho ai nấy được như ý. Nhưng ngặt vì thư gửi về hỏi càng ngày càng nhiều không thể phúc đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào-chế ấy có soạn riêng ra một cuốn sách dầy 170 trang, vừa bằng chữ Pháp, vừa bằng chữ Quốc ngữ, nói kỹ càng đủ cả mọi điều khẩn thiết rất thường dùng.

Đại khái có những chương sau này :

1. NHỮNG LÚC KHẨN CẤP, nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức nếu không thì thành ra nguy hiểm to; đại để như : Ngạt, chẩy máu, bỏng, gẫy xương, say nắng, thắt cổ, phải gió, người đi vân vân.....
2. LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ. Nói về cách tuyệt hảo nuôi con trẻ, mọi sự đề phòng để tránh các tật bệnh cho con trẻ và các cách chữa trị các tật bệnh ấy.
3. MỌI ĐIỀU KHUYÊN BẢO VỀ VIỆC THÚ Y Sản nghiệp người nhà quê là chỉ trông vào đàn trâu bò, vì vậy trong cuốn sách ấy chúng tôi dành để một chương dài nói về sự sinh sản với giống vật mà trong nhà sách giữ gìn cho các giống vật ấy khỏe mạnh luôn và cách chữa hạy loài vật trong nhà khi có tật bệnh.
4. CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO TRONG SẠCH. Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ tại nước uống đục bẩn, chứa chan những vi-trùng : vậy cần phải làm thế nào cho nước được trong sạch mới được ; trong chương này chỉ bảo mọi cách thực hành và không tốn tiền để giữ cho nước uống được trong sạch.
5. NHỮNG BỆNH XOÀNG KHÔNG NÊN KHINH THƯỜNG. Như bệnh thấp, bệnh đau bụng, đau dạ dầy, đau gân, bệnh run. Mỗi bệnh ấy lại phải có nói rõ một cách giản gị mà xưa nay thực hành đã công hiệu lắm.
6. BỆNH ĐAU DẠ DẦY. Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dầy. Cứ xem trong chương này thì sẽ thấy cách chữa thấy công hiệu.
7. CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. Đàn bà thường có tật bệnh luôn, rất đau đớn ; nếu biết chữa cho hợp cách thì đỡ ngay.
8. CÁC BỆNH PHONG TÌNH. Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả con cháu nữa.
9. CÁC CHẤT ĐỘC. Một chương dài nói về cách chữa các chứng ngộ độc và làm giải độc vân vân..... Lại có nói đủ cả các phương thuốc tây cùng các lời chỉ bảo rất kỹ càng về những vấn đề rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị nữa. Cuốn sách này, ai hỏi xin cũng tặng không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư về cho

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải đính một cái tem 5 xu cước để gửi. Ai nên viết thư về xin ngay từ bây giờ, kẻo hết.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vắn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.



Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiều Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell



Thuốc thoa Cadum

để trị

các bịnh ngoài da

Thuốc thoa Cadum dùng để thoa xức cho hết nghứa và khi da phỏng sưng ứng đỏ rấn lên. Nhờ thuốc ấy, mà cả vạng con người đăng yên giấc, ngủ ngon, khỏi đau nhứt bị các chứng bịnh ngoài da, nào là sải-sượng, nổi mụt, nổi nhọt, nổi phong, trầy-trụa, có lát, tróc da tróc vẩy, vân, vân.

Các ông các bà nhớ đặng ngày nào thì mua ngày nấy cho có một hộp thuốc đó, hỏi tiệm bán thuốc quen của các ông các bà.





Giá là 1$80

PHARMACIE MONTÈS - HANOI

NHÀ ĐONG HỒ BA CHƯƠNG

KHÔNG GÌ THÚ BẰNG

Ăn cơm xong rồi,

Uống một cốc nhỏ

RƯỢU

Rhum du Pilar

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007



AI MÀ DÙNG THUỐC HƯỜN của ông Lương-y DEHAUT mà XỔ thì chẳng cần chi phải

CỮ ĂN

và an dưỡng trong phòng.
Thuốc hườn này dễ uống lắm và đi mau xổ lại xổ rất êm thấm.



Bán tại
Nhà ông Lương-y DEHAUT, 147, Faubg. St-Denis, Paris, và khắp trong các tiệm thuốc đều có bán.

Bệnh hen

Dùng thuốc [illegible] ESPIC [illegible] một hộp. Bán tại [illegible] số 20, Paris. [illegible]

THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đủ các tinh chữa bệnh rất thần-hiệu và đứng vào hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bệnh như là :

HO
HO GIÓ
GHÍP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thảy các chứng-bệnh về khí-quản.

ĐIỀU-ĐỘ UỐNG : *Cứ trong hai mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.*

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã quá mười lăm tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bào-chế :

CHASSAGNE

Ông LAFON và LACAZE
Bào-chế đệ nhất hạng, kế nghiệp
69, phố Paul Bert, Hanoi
Giây nói số 90

Agences d'annonces en Europe :
SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité
14, RUE ROUGEMONT, PARIS (IXe)

Bệnh Giang-mai NÊN CHỮA BẰNG thuốc viên

COMPRIMÉS DE GIBERT

Là thuốc kiến hiệu, chắc chắn, kín đáo, tiện lợi dầu bận công việc, khi đi đường cũng vẫn uống được
Hơn cả thuốc tiêm 914
MƯỜI HAI NĂM DANH TIẾNG
Có nhiều nhà lương-y ca tụng
Muốn được thuốc thực hiệu thì phải nhận kỹ tên hiệu nhà chế-tạo là J. GIBERT, bào-chế đệ nhất hạng [illegible]
Ở Hanoi (Bắc-Kỳ) có bán tại các hiệu thuốc.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng [illegible] bán từ [illegible]

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY



GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Même Mon à Saigon : GRANDS MAGASINS CHARNER

Ở TRÊN GÁC — TỪ 21 ĐẾN 26 MAI

Trong tuần lễ bán

Từng đoạn một

Các hàng tơ-lụa mới đẹp hảo-hạng

Ở GIAN BÀY ĐỒ TÂN TẠO CÓ BÁN ĐẠI CHIÊU HÀNG CHO QUÝ-KHÁCH ĐÀN-ÔNG

Áo lót thịt trắng, không cổ cồn	35 fr. 00
Bít-tất cô tông trắng	5 fr. 00
Mũ nút chai, kiểu thực đẹp	35 fr. 00
Giầy đánh quần, đế cao su.	20 fr. 00

TẠI GIAN HÀNG BÀY CÁC THỰC-PHẨM
Hàng tốt nhất hạng và không đâu rẻ bằng

Trung Bắc Tân Văn

"CHỈ MỘT THỨ"

RƯỢU BỔ

33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai : 2$10

Bán tại hiệu CHASSAGNE
59, Phố Tràng-Tiền
HANOI



Bán ở hiệu Bào-chế « CHASSAGNE »
59, Rue Paul-Bert, — Hanoi

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31. Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENG KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . : Mỗi litre : 2$40*
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ÉLIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Mỗi chai : 1,25*

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Mỗi chai : 1,25*

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . . . Mỗi chai : 1,50*

GOUTTES NETAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Mỗi chai : 0,80*

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs 72.000.000
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN TỪ NGÀY 30 JUIN 1927 . » 85.500.000

HỘI-ĐỒNG TRỊ-SỰ :

Chánh trị-sự : M. STANISLAS ...ON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-na...
Phó trị-sự : M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris ;
Tổng quản-lý chủ-nhiệm : M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Chánh quán tại : 96, Boulevard Haussmann, Paris (VIIIe)

CHÍ ĐIẾM CÁC NƠI :

BÊN TÀU	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Canton	Battambang	Bangkok
Fort-Bayard	Cantho	Nouméa
Hankeou	Haiphong	Papeete
Honkong	Hanoi	Pondichéry
Mongtzeu	Namdinh	Singapore
Pékin	Pnompenh	
Shanghai	Saigon	
Tientsin	Tourane	
Yunnanfou	Vinh	
	Quinhon	

Phóng sự khắp cả toàn cầu

Giao dịch để các công việc thuộc về ngân-hàng — đổi chác tiền bạc — Mua bán quốc thải — Cho thuê cả tủ bạc (Ai muốn hiểu rõ cứ đến tận nơi mà hỏi).

Điện-Lưu-Tín-Điện : INDOCHINE

GIÂY NÓI : Hanoi Số 497.
Haiphong 26.
Namdinh 90.
Vinh 45.

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

NĂM THỨ MƯỜI SÁU = SỐ THỨ 3354

MỖI SỐ : 0$04

NGÀY THỨ SÁU 25 MAI 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
63, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 180

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE Nº 8713

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion......... 0$20 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées . . . 0$10 la ligne

Cái cảm-tưởng về kỳ thi sơ-học yếu-lược

II

Sau xin giải rõ cái cớ tại làm sao mà hối hận băn khoăn? Người ta có con em cho đi học là cốt mong cho con em học mau thông chóng tiến, hôm nay biết một, ngày mai biết hai để được trở nên người có ích cho nhà, có ích cho xã-hội. Một quốc-gia lập ra trường học này trường học khác, hằng ngày thu nhận những học-trò trong nước vào học, cũng là cốt mong cho học trò trong nước học hành tấn tới để cho có đủ người mà chia làm mọi nghề nghiệp trong nước, việc gì cũng xứng, nghề gì cũng tinh, gom lại thành cái nền giàu thịnh cho cả nước cả dân; không có lắm những dân «năn gẫu» thất giáo hư hoang, nhiễu hại đến nhân quần, xâm-thực của đồng loại. Mà muốn cho cái hiệu quả sự học được tương-hảo như thế, thì dù học gì cũng vậy, từ xưa đến nay, từ phương đông đến phương tây, hễ đã học là phải có sách có thầy, có phép dạy kỹ càng, có cách dạy khôn khéo, thì học mới có sở đắc, mà người học mới có thành thân. Nhất là ông thầy dạy học thì lại rất là quan-hệ cho cái tương lai của đứa học trò, hoặc nên hay không, hoặc tiến hay thoái; cũng là một thứ sách giáo-khoa ấy, cũng là chương-trình công khóa ấy, mà có trường thì học trò học tiến mà nên, có trường thì học-trò học thoái mà hại, là tại sao? Tại ông thầy cả; lại nhất là ông thầy sơ-đẳng, chức trách là phải trông nom uốn nắn cho lũ trẻ thơ; các bậc học trên về trung-đẳng cao-đẳng, thì nhờ về sách dạy, về phép dạy, còn có thể tự minh tu tiến mà không quan-hệ lắm đến ông thầy giỏi hay giở, siêng hay lười; chỉ về sự sơ-đẳng giáo-dục này, láu-nháu một lũ trẻ con, óc còn non, lòng còn dăng, chí học chưa định, việc học chưa tường, thật là một li một tí gì cũng cần đến ông thầy bảo ban săn-sóc hết. Ấy học phải có thầy, mà cái học sơ-đẳng giáo-dục lại phải có thầy tốt lắm mới được như thế.

Nay xét đến việc học sơ-đẳng giáo-dục ở nước ta bây giờ, tiếng nói là học các môn thường-thức đều dạy bằng quốc-văn, tiếng nói là dạy học-trò sơ-đẳng cho thật thông hiểu quốc-văn, mà cái cách dạy thật chưa lấy gì làm hoàn-bị cho lắm; lại đến thầy dạy thì thật không có trúng cách một chút nào; thử hỏi các ông thầy giáo dạy quốc-văn ở trường sơ-đẳng bây giờ là những ông thầy giáo nào? Ông thì xuất thân ở trường cao-đẳng tiểu-học, ông thì tốt-nghiệp ở trường sơ-học, mà trường sơ-học với trường cao-đẳng tiểu-học trước kia, chương-trình dạy quốc-văn còn sơ sài cẩu-thả quá, thầy không hề dạy đến, học-trò không hề học đến, hạch lên lớp, thi tốt nghiệp cũng không hề hạch đến, thi đến, mà có hạch đến, thì đến chăng nữa, chẳng qua cũng chỉ vì chiếu lệ mà thôi; các ông xuất thân tốt-nghiệp ở những trường không có học quốc-văn, thì tưởng dù các ông thông-minh tài giỏi thế nào cũng không có thể không học mà hay ngay được, bây giờ ra nhận cái chức-trách làm ông thầy giáo các trường sơ-đẳng, mà các trường sơ-đẳng bây giờ phải dạy bằng quốc-văn; vốn quốc-văn các ông không hay thì các ông dạy học-trò hay thế nào được; cho nên nói là dạy quốc-văn mà trừ ra chỉ dạy cho thuộc được vần bằng vần trắc quốc-ngữ, viết được thành chữ, đọc được thành câu là thôi không có gì dạy được nữa; nói là học các môn thường thức bằng quốc-văn, mà học-trò đã không nhờ đâu thông hiểu được quốc-văn, thầy giáo lại không sao giảng diễn rõ-ràng khúc-triết được các bài học quốc-văn, thì còn có cách gì đem các món thường-thức mà tưới rót vào trong tâm não học trò được. Thành ra cái học quốc-văn ở các trường sơ đẳng bây giờ chẳng qua là cái học biết vần biết dịch, các món thường-thức mà học-trò thụ giáo được ở các trường sơ-đẳng, lù mù hàm-hồn cả, chẳng có cái gì dung-hội được vào trí não mà hiểu biết đến nơi; rút cục bốn năm năm trời cái thì giờ quí báu của một đứa trẻ con cắp sách đi trường, hao tổn bao nhiêu cơm ăn giấy bút của gia-đình, bao nhiêu tiền trường tiền thầy chi phí của công-khố, mà sở-đắc chỉ được mấy cái vần chắp đi chắp lại, mấy hàng chữ viết đứng viết nghiêng, trí khôn vẫn chưa được mở mang, tính nết vẫn chưa được tu-dưỡng; thành thử cha mẹ nuôi cho con đi học, chính-phủ lập trường cho dân học, mà kết quả sự học được có thế, thì chẳng thà cứ chữ nhất là một không biết, ngu si chất phác lại còn hơn. Ấy vì cớ thế mà đối với cái nền quốc-văn sơ-học giáo-dục ngày nay, ai cũng lại lấy làm băn-khoăn hối-hận vậy.

(*Còn nữa*)

T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 22 Mai 1928

Nước Pháp

Các chánh đảng sau cuộc bảo cử

Tại thứ dân nghị-viện, các ông nghị-viên có họp hội-đồng để lập các chánh đoàn.

M. Etienne Fougères, nghị-viên mới ở quận Loire, chủ tọa một cuộc hội-nghị, có bàn nên lập một chánh đoàn tự trị. Các ông nghị-viên bàn bạc mọi lẽ, rồi quyết nghị cứ để nguyên các chánh đoàn hệ đã có. Song các ông có tỏ ý đồng-tâm để cải lương các phương pháp, và tổ chức cách làm việc ở nghị-viện cho được ích-lợi.

Cái án những người vận động tự trị ở Alsace

Quan chưởng-lý đã luận tội xong, ngài có nói việc vận-động biệt lập trước là gây nên việc nội-chiến, rồi đến sát nhập nước Đức, sau cùng là gợi nên một cuộc đại chiến tranh nữa. Cử tọa rất cảm động, và vỗ tay nhiều lần, quan chánh tòa phải cho nghỉ một lúc.

Ông luật sư thứ nhất, là Jaeger cố sức chứng minh rằng sự khó khăn ở Alsace là do trong năm mươi năm giời mà đổi chính-thể đến ba lần. Ông lại cố sức bênh vực cho M. Ricklin, và giáo sĩ Haegy.

Nước Đức

Tòa nội-các

Có tin rằng lời đồn tòa nội các sắp từ chức, là lời đồn sai. Tòa nội-các sẽ lưu chức đến ngày nghị-viện họp trong tháng juin này. Trong cuộc bảo cử mới rồi, đảng xã-hội thêm được 21 vị, đảng quốc dân mất 38 vị; đảng trung ương mất 7 vị, đảng thứ-dân mất 7 vị, đảng cộng-sản hơn được 9 vị, đảng dân chủ mất 3 vị, và đảng kinh-tế thêm được 12 vị.

Nhiều người đoán rằng M. Otto Braun, xã hội dân chủ, hiện là thủ tướng ở Phổ-lỗ sĩ được thống-chế Hindenburg tín cậy, và là bạn của M. Stresemann sẽ lên chủ-trương tòa nội-các nước Đức.

Hoa-kỳ

Về bản dự án hiệp ước bài trừ chiến-sự

Viên phóng-sự ở Hoa-kỳ của báo *Times* có nói nếu nước Anh giữ cái quyền bảo hộ sự tự do của sông đào Suez, thì Nhật-bản cũng có thể đòi cái quyền như thế đối với đất Mãn-châu, kết-cục như thế Hoa-kỳ công nhận cho Nhật-bản được quyền bảo hộ Mãn-châu vậy, mà đó thực là một việc rất khó nghĩ.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 18 Mai 1928

Trương-tác-Lâm định lập Đại-liêu đế-quốc

Có tin người ngoại quốc đồn rằng Trương-tác-Lâm đã định sau khi ra của quan rồi, sẽ ở Phụng-thiên dựng ra Đại liêu đế quốc, lấy tỉnh thành Phụng-thiên làm kinh đô. Người ta nói rằng đó là do người Nhật tán dũng vậy.

Có tin đích thực rằng Trương-tác-Lâm đã định rằng nếu đến lúc nguy cấp thì sẽ bỏ về Phụng-thiên, để Ngô-tuấn-Thăng ở lại giữ Bắc-kinh. Con giai Trương là Trương-học-Lương là thủ lĩnh phái mới trong đảng Phụng-thiên, hôm vừa rồi ở mặt trận về Bắc-kinh, bàn với Trương xin giảng hòa với Nam-quân. Nhưng Trương chắc là Nam-quân không chịu hòa nào, nên đã lục tục cho đem gia quyến và các đồ vật quý trọng chở về Phụng-thiên. Đối với các đồ trên bảo ở trong cung nhà Mãn-thanh, cũng rất là chú ý, đã sửa cho cơ quan quản lý, liệu lý trả điểm, để khi nào phải bỏ Bắc-kinh thì sẽ mang cả đi theo.

Trương đã hạ lệnh sách chức Trương-tôn-Xương, cử Tôn-truyền-Phương giữ việc chống nhau với Nam-quân ở đường Tân-Phố phía Bắc sông Hoàng-hà.

Cái tình trạng thê thảm ở Tế-nam

Hiện ở trong thành ngoài thành Tế-nam có đến bảy tám vạn lưu dân không có cơm ăn áo mặc, tình trạng com rất thê thảm. Các linh cảnh sát ở trong thành đều bỏ trốn hết cả. Các nơi phồn thịnh xung yếu đều có quân Nhật đóng giữ cả. Các cơ quan công cộng bị phá hủy rất nhiều, các nhà nhân dân và các cửa hàng bị phá ít thôi. Các đoàn thể Trung-hoa đã đứng mộ quyên để giúp cho nạn dân. Hiện các Hoa-kiều ở Tân-gia-ba cũng đang quyên lấy một số tiền 20 vạn đồng để giúp vào việc ấy.

Cuộc tuyên truyền phản Nhật của hội học sinh liên hiệp ở Thượng-hải

Hội học sinh liên hợp ở Thượng-hải đã mở cuộc tuyên truyền phản Nhật lần thứ hai, rồi chia ra từng đội đi khắp các nơi để diễn giảng về việc phản Nhật. Cùng thời lại đi mộ quyên quân lương để giúp cho chính phủ làm quân phí quyết chiến với Nhật, để báo thù cho những đồng bào bị hại ở Tế-nam.

Các nhà buôn Nhật chủ trương cuộc hòa bình

Các nhà buôn có tiếng và các nhà tài chính Nhật tỏ ý rằng đối với việc đem binh đến Sơn-đông, nếu cứ theo đúng như lời tuyên ngôn của thủ tướng Điền-trung, chỉ là để bảo hộ kiều dân và bảo hộ đường sắt Giao-Tế thì xin tán thành. Họ đều mong chính phủ nên dùng cái thủ đoạn ngoại giao hòa-bình mà đối phó với dân Trung-hoa, chứ cứ đem gươm súng mà uy hiếp thì ích lợi chẳng được bao, mà thiệt hại rất to vậy.

(*Dịch báo Tàu*)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Xin ngài rủ lòng làm ơn bảo giúp cho tôi một việc như sau này:

1. Ông A. hiện đang làm thư-ký một công sở xa tỉnh mình, được đối hàm hàn-lâm.
2. Ông B. không có chức phận gì, nhưng có quyền quốc-trái được thưởng thụ bá-hộ.
3. Ông C. làm phó-lý đúng hạn nhà nước định được từ dịch.

Vậy ba ông A. B. C. có được dự vào ban kỳ mục ở làng không?

Nếu được mà lý-trưởng không khai với quan trên cho mình được công nhận là kỳ-mục ở ban ấy, thì có thể làm đơn khiếu được không? Mà đơn phải gửi đến quan sứ, hay quan phủ huyện? Gửi nhà giấy-thép có được không?

LỜI ĐÁP. — Hai người trên, nếu đã 30 tuổi thì đều được dự Hội-đồng kỳ-mục cả. Nghị-định ngày 25 février 1927 đặt ra hội-đồng ấy không phân biệt gì thưởng hàm hay đối hàm, bá-hộ thực hàm hay bá hộ quốc-trái, cứ có phẩm hàm bất cứ văn hay võ là hợp lệ rồi.

Còn người thứ ba là phó-lý thì không được dự, vì nghị-định chỉ nói đến lý-trưởng cựu đã làm được ba năm và đã được từ dịch mà không thấy nói đến phó-lý.

Hai người trên, nếu lý-trưởng không khai cho thì có thể làm giấy kêu tại tòa sứ được, gửi tận nơi hay gửi nhà giấy-thép cũng được.

Ph. h. L.

HÀI ĐÀM

Câu hàm tri-kỷ

Đào T... vẫn có tiếng danh-ca ở Hà-thành. Một nhà danh giá tỉnh nọ có tiệc gọi bọn T...

Chủ nhân mời nhiều người dự tiệc, nên tiệc phải ăn làm nhiều buổi, bọn đầu bếp lười biếng, bao nhiêu đồ ăn làm cả một lúc rồi cứ buổi đưa dần ra.

Những ngài dự tiệc buổi thứ nhất, thì nói rằng: đồ ăn làm ăn được.

Những ngài dự tiệc buổi thứ nhì, thì nói rằng: đồ-ăn khi nguội.

Những ngài dự tiệc buổi thứ ba, thì nói rằng đồ-ăn hơi có mùi.

Những ngài dự tiệc buổi thứ tư, thì nói rằng: đồ ăn *sụyn phát-đờ sút*.

Trong tiệc *sụyn-phát-đờ-sút*, nhiều ngài có ý không bằng lòng: Một ngài — dùng lối thành ngữ «*Dĩ thực-vi-thiên*» (以食爲天) — muốn mượn lời cô đào để nói khích chủ nhân ít chơi:

— Nghe nói cô T... hàm hay lắm, có phải không?

— Thưa quan dậy thế nào nên thế.

— Cô hàm cho tôi một câu về sự ăn tiệc hôm nay.....

T... hiểu ý bèn hàm:

Vẻ chi ăn uống sự thường.
Anh em họp mặt chén vàng vui chung.
Cho thiếp theo cùng,
Chàng ơi cho thiếp theo cùng,
Rồi khi tương ngộ tương phùng (1) có [tồi.
... Xin cạn chén mời.

Các ngài khen câu hàm khéo đặt, và cạn *chén mời* mãi đến lúc nghe trong bụng nổi âm-nhạc bấy giờ mới vội ra về; nhiều ngài, khi về, vừa ngồi xe vừa ca tứ đại cảnh.

Sơn-Phong

(1) Ta thường có câu ca khôi-hài *Tứ-đại cảnh* rằng: «*Khi tương phùng, khi tương ngộ, khi ăn cháo đỗ, khi ỷ ra quần*» Ông bà nào thuộc về phái «đạo-đức dặc» thì có khi chưa nghe câu này bao giờ, vậy đem chú thích ra đây, cũng không phải là một sự vô ích.

Bi-đình

Lược-khảo lịch-sử Trung-quốc

CXXV

Sáng hôm sau, xa-giá ở kinh-sư khởi hành, và sai các tướng đem quân ra đóng các châu. Chuẩn đều vời đến trước đền chịu mệnh, rồi nghiêm sắc mặt mà bảo: «Trăm họ đều là binh, kho đụn đều là của, ta không khiến các ngươi đánh bừa, nhưng mà mất một thành một lũy, ta sẽ chiếu theo quân pháp trị tội». Vương-khâm-Nhược là người nhiều mưu trí, Chuẩn sợ rằng Khâm-Nhược lại thừa cơ bàn ra nói vào, làm ngăn trở việc lên chăng, bèn bổ Khâm-Nhược ra coi quân Thiên-hùng. Vừa quân Liêu kéo đến vây thành, Khâm-Nhược không có mưu sách gì, chỉ đóng chặt cửa thành, rồi tụng kinh niệm phật mà thôi. Tháng chạp, xa giá từ kinh-sư khởi hành, khi đi ở đường, giời mưa rét; người hầu cận dâng áo điêu cừu, vua không chịu mặc mà nói: «Tướng-sĩ đều bị rét cả, trẫm nỡ nào dùng áo này để cầu ấm lấy một mình.» Vừa quân Liêu kéo đến, muốn đánh đội quân tiên-phong của Tống, hai bên giàn trận, chưa kịp đánh nhau, Quan thống-binh Liêu là Tiêu-thát-Lẫm đem ba mươi quân kị đi xem hình thế, quan Võ-uy tướng-quân Tống là Bài-Hoàn bắn một mũi tên giết chết Thát Lẫm. Chúa Liêu được tin sợ quá, muốn kéo quân lui, vừa đại quân của Tống kéo đến. Sáng hôm sau, xa-giá đến Thiền-uyên, trông thấy quân Liêu thanh thế rất mạnh, quần thần đều có ý sợ, xin vua đóng quân ở đó. Khấu-Chuẩn nói: «Nếu bệ-hạ không ngự qua sông, thì lòng người càng sợ, khí giặc càng hăng, thì khó lòng mà quyết thắng được». Vua còn dùng dằng chưa nghe. Chuẩn lui ra, gặp quan điện-tiền chỉ-huy-sứ là Cao-Quỳnh ở trước đình, Chuẩn bảo Quỳnh rằng: «Tướng-quân đội ơn nước rất nặng, ngày nay có tìm cách báo đền không?» Quỳnh thưa: «Tôi là quan võ, chỉ vui lòng liều chết để đền ơn nước mà thôi» Chuẩn lại giở vào, Quỳnh theo Chuẩn vào đứng ở trước sân, Chuẩn nói to tiếng rằng: Bệ-hạ không cho lời tôi làm phải, xin thử hỏi bọn Cao-Quỳnh» Quỳnh liền ngửa mặt lên tâu rằng: «Khấu-Chuẩn nói phải lắm, nếu Bệ-hạ không ngự qua sông, thì trăm họ như mất cha mẹ, còn mong gì đánh võ quân Liêu mà định việc lớn!» Quan Khu-mật viện sứ là Phùng-Chửng đứng bên vua, quát to tiếng rằng: «Ngươi là quan võ, biết gì mà cũng dám nói càn!» Quỳnh nổi giận mà nói: «Ông vì văn chương làm đến chức khu yếu, bây giờ thế giặc dữ mạnh như thế, sao ông không làm một bài thơ để làm cho giặc lui» Quỳnh nói rồi, liền vẫy quân túc vệ dâng kiệu. Vua bèn ngự qua sông, đóng ở phía bắc lâu thành Thiền-uyên, xa gần trông thấy lọng vàng tán tía, quân sĩ đều mừa nhảy hô vạn tuế, tiếng vang đến vài mươi dặm, quân Liêu cả sợ. Buổi ấy vua giao quyền dùng binh cho Khấu-Chuẩn, Chuẩn cương quyết dũng đoán, hiệu lệnh nghiêm minh, tướng sĩ đều mến sợ. Tướng Liêu kéo ba nghìn quân-kị đến dưới thành, Cao-Quỳnh đón đánh, vừa bắt sống vừa giết chết được già nửa, quân Liêu trốn chạy. Vua vào nghỉ ở Hành-cung, để Chuẩn đóng ở cửa bắc. Vua thầm sai người đi xem Chuẩn làm gì, thấy Chuẩn đương uống rượu đánh cờ với quan tri-chế-cáo là Dương-Ức, vui chơi cười nói. Vua nghe biết chuyện ấy, mừng mà nói: «Khấu-Chuẩn như thế, thì trẫm còn lo gì». Ba ngày sau, Tào-lợi-Dụng ở quân Liêu về, nói rằng người Liêu muốn được đất Quan-nam. Vua cười mà nói: «Người Liêu nói chuyện đòi đất, thật không có nghĩa lý gì, nếu nó yêu cầu như thế, thì trẫm quyết chỉ dùng binh; nếu nó muốn lấy tiền của, thì đời Hán xưa kia, thường dùng châu báu và vàng lụa cho rợ Hung-nô; người xưa đã từng làm, ta cũng nên theo». Khấu-Chuẩn không muốn dùng của cải đút cho rợ Liêu, và muốn bắt rợ Liêu phải xưng thần và dâng giả đất châu U và châu Kế, bèn bầy mưu cho vua rằng: «Làm như thế thì mới giữ cuộc hòa bình được một trăm năm, nếu không thì chỉ độ vài mươi năm, quân rợ lại sinh sự lôi thôi.» Chuẩn thì muốn đánh tiệt quân Liêu, không cho còn một mảnh giáp đem về. Vua thì có ý chán việc binh, bèn bảo Chuẩn rằng: «Vài mươi năm nữa, tất lại có người ngăn chống, trẫm không nỡ để cho trăm họ lầm than, thôi hãy cho nó hòa cũng được». Chuẩn cũng chưa theo. Cách hai ngày, chúa Liêu sai Hàn-Thọ cầm quốc thư đến xin hội minh, Chuẩn không cho. Có người dèm với vua rằng: «Khấu-Chuẩn muốn dùng binh, để làm cho to quyền mình và được trọng dụng». Chuẩn biết ý vua không vui, cực chẳng đã phải cho nước Liêu hòa. Lại sai Tào-lợi-Dụng sang quân Liêu để bàn định cái số của đưa hàng năm, vua bảo Lợi-Dụng rằng: «Nếu rợ Liêu có yêu cầu lắm, dẫu mỗi năm trăm vạn cũng được». Khi ấy Khấu-Chuẩn không có ở đó, sau Chuẩn mới nghe biết lời ấy, bèn đòi Lợi-Dụng đến dinh mình mà bảo rằng: «Đi đánh là có chiếu chỉ của thiên-tử, nhưng nếu ngươi hứa cho quá ba mươi vạn